

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính)



LAP PHUONG THANH

I. CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LAP PHƯƠNG THÀNH

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/03/2008, cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 24/12/2019
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Điện thoại: 0220.3863658 Fax: 0220.3863659
- Website: <http://www.lapphuongthanh.vn> Email: info@lapphuongthanh.vn
- Vốn điều lệ đã góp tại ngày 31/12/2020: 80.000.000.000 đồng (*Tám mươi tỷ đồng*)

II. PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Họ và tên: Ông Nguyễn Đức Tuấn
- Chức vụ: Phó phòng Hành chính nhân sự
- Điện thoại: 0969 385 761

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty	6
1.1. Giới thiệu về Công ty.....	6
1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	7
1.3. Quá trình thay đổi vốn điều lệ của Công ty.....	9
1.4. Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng	10
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	10
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	11
3.1. Sơ đồ bộ máy quản lý.....	11
3.2. Diễn giải sơ đồ.....	12
4. Cơ cấu cổ đông	22
4.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 05/01/2021.....	22
4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty.....	23
4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ.....	23
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng	24
5.1. Công ty mẹ	24
5.2. Công ty con	24
5.3. Công ty liên kết.....	24
6. Hoạt động kinh doanh	24
6.1. Hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe.....	24

6.2. Hoạt động kinh doanh thương mại.....	34
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất	37
8. Vị thế của Công ty trong ngành	38
8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	38
8.2. Triển vọng phát triển của ngành	39
8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.....	40
9. Chính sách đối với người lao động.....	42
9.1. Tình hình và số lượng người lao động trong Công ty.....	42
9.2. Chính sách đối với người lao động	42
10. Chính sách cổ tức.....	44
11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất.....	44
11.1. Trích khấu hao TSCĐ.....	44
11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn.....	45
11.3. Các khoản phải nộp theo luật định.....	45
11.4. Trích lập các Quỹ theo luật định.....	45
11.5. Tổng dư nợ vay.....	46
11.6. Hàng tồn kho.....	46
11.7. Tình hình công nợ.....	47
11.8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	48
12. Tài sản của Công ty	48
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức	49
13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021	49
13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên.....	50

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng ...	52
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	52
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	54
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY	55
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị	55
1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.....	55
1.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị.....	55
2. Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	62
3. Tổng giám đốc và người quản lý khác	65
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	66
5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ	67
6. Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định	71
III. CAM KẾT.....	72

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty	10
Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	12
Bảng 1. Quá trình thay đổi vốn điều lệ.....	9
Bảng 2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần.....	23
Bảng 3: Kết quả kinh doanh của hoạt động đào tạo sát hạch của Công ty.....	34
Bảng 4. Một số nhà cung cấp hàng hóa thương mại của Công ty	36
Bảng 5: Kết quả kinh doanh hoạt động thương mại của Công ty	36
Bảng 6: Báo cáo kết quả HĐKD của Công ty năm 2020	37
Bảng 7. Tình hình lao động của Công ty	42
Bảng 8: Nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp khác cho Nhà nước.....	45
Bảng 9. Các khoản vay	46
Bảng 10. Hàng tồn kho	46
Bảng 11. Các khoản phải thu	47
Bảng 12. Các khoản phải trả	47
Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	48
Bảng 14. Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2020	48
Bảng 15. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021	49

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của Công ty

1.1. Giới thiệu về Công ty

- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ SẢN XUẤT LẬP PHƯƠNG THÀNH
- Tên tiếng Anh : LAP PHUONG THANH PRODUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : LAP PHUONG THANH PT JSC
- Trụ sở chính : Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Điện thoại : 0220.3863658
- Fax : 0220.3863659
- Website : lapphuongthanh.vn
- Logo Công ty:



(Nhãn hiệu hình này của Công ty đã được Cục Sở Hữu Trí Tuệ thuộc Bộ Khoa Học và Công nghệ bảo hộ đăng ký nhãn hiệu theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số: 4 -0295218-000, cấp ngày 05/02/2018, ngày công bố bằng: 26/03/2018)

- Vốn điều lệ đăng ký : **80.000.000.000 đồng** (Tám mươi tỷ đồng)
- Vốn điều lệ thực góp : **80.000.000.000 đồng** (Tám mươi tỷ đồng)
- Người đại diện theo pháp luật : Bà Tạ Thanh Phương – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
- Giấy ĐKKD : Số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17 tháng 3 năm 2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 24 tháng 12 năm 2019

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Ngành nghề kinh : Đào tạo, sát hạch lái xe cơ giới; Kinh doanh thương mại vật
doanh chính liệu xây dựng

- Ngày đáp ứng điều : Ngày 29/04/2020, Công ty đáp ứng đủ điều kiện Công ty
kiện công ty đại chúng đại chúng (về vốn điều lệ, số lượng và cơ cấu cổ đông).

Ngày 31/12/2020, Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà
nước chấp thuận đăng ký công ty đại chúng theo Công văn
số 7715/UBCK-GSDC

1.2. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Ngày 04/02/2002, Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0402000094 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu với vốn điều lệ là 4.785.413.000 đồng, hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm kim loại phục vụ cho xây dựng, y tế...

Ngày 17/03/2008, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Giấy đăng ký kinh doanh số 0800258431 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp với vốn điều lệ là 6 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chính là sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm kim loại phục vụ cho xây dựng, y tế,...

Nhận thấy nhu cầu học và thi bằng lái xe cơ giới của người dân địa phương là rất lớn, cùng với thế mạnh về diện tích mặt bằng khoảng 2,5 ha tọa lạc trên vị trí đắc địa tại thành phố Hải Dương mà Công ty đã thuê dài hạn, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định xin cấp phép thành lập Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe cơ giới đường bộ theo tiêu chuẩn loại 2 của Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 08/04/2010, Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe (Trung tâm DN&SHLX) Lập Phương Thành thuộc sở hữu của Công ty đã được thành lập theo Quyết định số 838/2010/QĐ-UBND của UBND tỉnh Hải Dương.

Ngày 01/11/2011, sau thời gian hoàn thiện các thủ tục pháp lý, thi công xây dựng và lắp đặt trang thiết bị cơ sở hạ tầng, Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành đã chính thức hoạt động theo Giấy phép đào tạo số 124/TCĐBVN/QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam.

Ngày 28/02/2012, Công ty xin đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh mới là Đào tạo nghề lái xe cơ giới và đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy

chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5.

Ngày 05/3/2012, Công ty nhận được Giấy đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi tăng vốn điều lệ từ 6 tỷ lên 40 tỷ bằng hình thức phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu nhằm mục đích bổ sung vốn mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngày 07/03/2013, Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch số 12/TCĐBVN-QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam, chính thức đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và sát hạch xe cơ giới.

Ngày 24/01/2018, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 12 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi tăng vốn điều lệ từ 40 tỷ lên 120 tỷ bằng hình thức phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu nhằm mục đích đầu tư xây dựng dự án Sân tập thực hành – sát hạch lái xe Ngọc Sơn.

Ngày 14/10/2019, Trung tâm được chứng nhận là Trung tâm sát hạch lái xe loại 2, đủ điều kiện sát hạch các hạng A1, B1, B2 và C theo Giấy chứng nhận số 92/TCĐBVN-QLPT&NL của Tổng cục đường bộ Việt Nam.

Ngày 24/12/2019, Công ty nhận được Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 15 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp sau khi làm thủ tục giảm vốn điều lệ từ 120 tỷ xuống 80 tỷ bằng hình thức mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông Công ty.

Kể từ khi đi vào hoạt động Trung tâm đã đạt được sự tăng trưởng vượt bậc, thể hiện ở việc Trung tâm đã nâng lưu lượng đào tạo từ 280 học viên/khóa trong năm 2011 lên 2.999 học viên/khóa trong năm 2020. Với xu thế phát triển trên, Trung tâm phấn đấu trở thành Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe hàng đầu tại Việt Nam, đáp ứng nhu cầu học, thi và cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ đang ngày càng tăng của người dân tỉnh Hải Dương nói riêng và các tỉnh lân cận nói chung.

Ngày 31/12/2020, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đã được chấp thuận là Công ty đại chúng theo Công văn số 7715/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Với nền tảng vững mạnh và kinh nghiệm sản xuất kinh doanh của mình, Công ty tự tin vào triển vọng phát triển mạnh mẽ trong tương lai, thương hiệu Công ty sẽ được biết đến rộng rãi và nhận được sự quan tâm của nhà đầu tư trên toàn quốc.

Hiện nay, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800258431 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hải Dương cấp lần đầu ngày 17/3/2008, thay đổi lần thứ 15 ngày 24/12/2019, với

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

vốn điều lệ là 80 tỷ đồng.

1.3. Quá trình thay đổi vốn điều lệ của Công ty

Từ khi thành lập đến nay, Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đã thực hiện 03 lần thay đổi vốn điều lệ. Chi tiết quá trình thay đổi được trình bày trong bảng dưới đây:

Bảng 1. Quá trình thay đổi vốn điều lệ

Lần	Thời gian tăng vốn	VĐL trước tăng/giảm vốn (nghìn đồng)	VĐL tăng thêm/giảm đi (nghìn đồng)	VĐL sau tăng/giảm vốn (nghìn đồng)	Hình thức tăng/giảm vốn	Cơ sở pháp lý
1	05/03/2012	6.000.000	34.000.000	40.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- Quyết định của ĐHĐCĐ số 07/2012/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/02/2012; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800258431 lần thứ 06 ngày 05/03/2012.
2	24/01/2018	40.000.000	80.000.000	120.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	- Quyết định của ĐHĐCĐ số 19/2018/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/01/2018; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800258431 lần thứ 12 ngày 24/01/2018.
3	24/12/2019	120.000.000	- 40.000.000	80.000.000	Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông của Công ty	- Quyết định ĐHĐCĐ bất thường số 80/2019/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 18/12/2019; - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0800258431 lần thứ 15 ngày 24/12/2019.

- Lý do về việc giảm vốn điều lệ của Công ty:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Cổ đông Trần Thị Bút phản đối Nghị quyết của ĐHĐCĐ về việc Thay đổi cơ cấu tổ chức, quản lý và kiểm soát của Công ty nên đã đề nghị Công ty mua lại số cổ phần hiện có: số lượng cổ phần đề nghị mua lại là 4 triệu cổ phiếu tương ứng tỷ lệ 33,33% vốn điều lệ.
- Sau khi giảm vốn điều lệ, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty diễn ra bình thường, hoàn thành tốt các nghĩa vụ tài chính với cơ quan Nhà nước, ngân hàng và các bên liên quan khác.

1.4. Thông tin về cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng

- Ngày Công ty đáp ứng điều kiện Công ty đại chúng: 29/04/2020
- Cơ cấu cổ đông tại ngày Công ty đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng bao gồm:
 - + Số lượng cổ đông không phải là cổ đông lớn: 126 cổ đông
 - + Tổng số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông không phải là cổ đông lớn: 5.190.000 cổ phiếu (tương ứng tỷ lệ 64,88%).

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Sơ đồ 1: Cơ cấu tổ chức của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

❖ Trụ sở chính – Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành

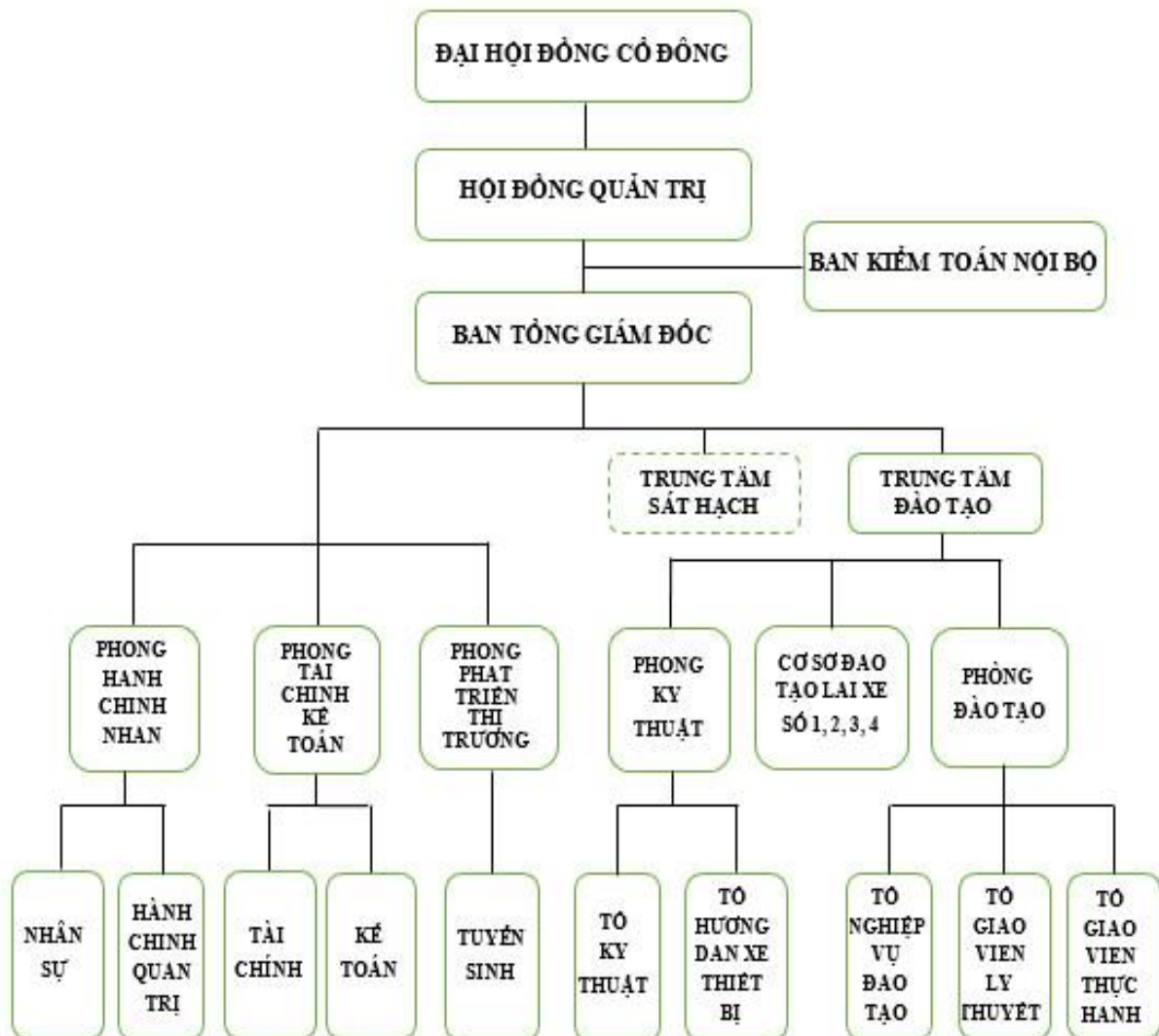
- Địa chỉ : Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.
- Điện thoại : 0220.3863658 Fax: 0220.3863659

- Website : lapphuongthanh.vn
- Email : info@lapphuongthanh.vn
- ❖ **Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe Lập Phương Thành – Cơ sở Đào tạo lái xe số 1 và Trung tâm sát hạch lái xe**
 - Địa chỉ : Số 822, đại lộ Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.
 - Điện thoại : 0220.3863658 Fax: 0220.3863659
- ❖ **Cơ sở Đào tạo lái xe số 2**
 - Địa chỉ: Xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- ❖ **Cơ sở Đào tạo lái xe số 3**
 - Địa chỉ: Xã Đồng Tâm, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.
 - Điện thoại: 0220.3689389
- ❖ **Cơ sở Đào tạo lái xe số 4**
 - Địa chỉ: Phường Tứ Minh, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
 - Điện thoại: 0989 372 360

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.1. Sơ đồ bộ máy quản lý

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

3.2. Diễn giải sơ đồ

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. ĐHĐCĐ có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Thông qua báo cáo tài chính năm;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn

mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;

- Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;
- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị;
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba (03) năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông của Công ty;
- Quyết định giao dịch đầu tư/bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại;
- Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản trị của Công ty gồm 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ

thông qua;

- Bổ nhiệm và miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, người điều hành khác và quyết định mức lương của họ;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác;
- Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty;
- Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được ĐHĐCĐ chấp thuận thông qua hiệu quả để bảo vệ cổ đông;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định;
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức;
- Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;
- Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được ĐHĐCĐ uỷ quyền;
- Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên ĐHĐCĐ;
- Báo cáo ĐHĐCĐ việc HĐQT bổ nhiệm Tổng giám đốc;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong BCTC gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

❖ Ban Kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB) do HĐQT bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban KTNB chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như sau:

- Được cung cấp đầy đủ, kịp thời tất cả các thông tin, tài liệu, hồ sơ cần thiết cho hoạt động KTNB;
- Được tiếp cận xem xét tất cả các quy trình nghiệp vụ, tài sản khi thực hiện KTNB, được tiếp cận, phỏng vấn tất cả các cán bộ, nhân viên của Công ty về các vấn đề liên quan đến nội dung kiểm toán;
- Được nhận tài liệu, văn bản, biên bản họp... của các bộ phận chức năng khác có liên quan đến công việc của KTNB;
- Được tham dự các cuộc họp nội bộ theo quy định của pháp luật hoặc theo quy định tại Điều lệ, quy định nội bộ của Công ty;
- Được giám sát, đánh giá, và theo dõi các hoạt động sửa chữa, khắc phục, hoàn thiện của cán bộ quản lý, các bộ phận đối với các vấn đề mà KTNB đã ghi nhận và có khuyến nghị;
- Được bảo vệ an toàn trước hành động bất hợp tác của các bộ phận/đơn vị được kiểm toán;
- Được đào tạo để nâng cao năng lực cho nhân sự trong bộ phận KTNB;
- Được chủ động thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt;
- Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và quy chế KTNB.

❖ Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty do HĐQT bổ nhiệm, chịu sự giám sát của HĐQT và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Tổng giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất

kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty;

- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty;
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

❖ **Giám đốc Trung tâm**

Giám đốc Trung tâm là người chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của Trung tâm theo quy định, nội quy lao động của Công ty và các quy định khác của Pháp luật có liên quan. Giám đốc Trung tâm có những nhiệm vụ sau đây:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh, dạy nghề, bồi túc nghề, thi kiểm tra cấp chứng chỉ sơ cấp nghề, tổ chức sát hạch, cho thuê sân bãi/phương tiện theo quy định Nhà nước và các quy định đặc thù của Công ty/Trung tâm;
- Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính của Trung tâm và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực huy động được để phục vụ hoạt động dạy nghề sát hạch lái xe theo quy định của Công ty/Trung tâm và Pháp luật;
- Xây dựng các phương án nhằm cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy, học tập, thi cấp chứng chỉ nghề và sát hạch lái xe cho cán bộ, nhân viên, giáo viên và học viên;
- Tổ chức và xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự kỷ luật trong Trung tâm;
- Xây dựng quy hoạch và phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; quyết định cơ cấu, số lượng người lao động và quyết định trả lương theo hiệu quả, chất lượng công việc; tuyển dụng viên chức, người lao động theo nhu cầu của Trung tâm; ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động, quản lý, sử dụng viên chức, người lao động và chấm dứt hợp đồng theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện cơ chế dân chủ trong Trung tâm; thực hiện, tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ, giáo viên và người học trong Trung tâm;
- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định của Pháp luật cũng như chế độ báo cáo nội bộ của Ban Tổng giám đốc Công ty/HĐQT;
- Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Ban Tổng giám đốc Công ty.

❖ Chức năng các phòng ban

- Phòng hành chính nhân sự

Phòng Hành chính nhân sự có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty, xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề cho CBCNV; thực hiện chính sách, chế độ tiền lương và các chế độ khác đối với người lao động; quản lý, điều hành công tác hành chính của Công ty;
- Xây dựng nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ trong Công ty;
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ của CBCNV, giải quyết những vấn đề phát sinh về quyền lợi cũng như chính sách của người lao động;
- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc việc bố trí, sắp xếp lao động các phòng ban của Công ty cho phù hợp với tính chất công việc, Luật Lao động được Nhà nước ban hành;
- Tham mưu cho Tổng giám đốc trong quá trình đề xuất các chế độ thi đua khen thưởng, kỷ luật và nâng bậc lương đối với CBCNV của Công ty.

- Phòng tài chính – kế toán

Phòng tài chính – kế toán có các nhiệm vụ và chức năng sau:

- Thực hiện những công việc chuyên môn về tài chính - kế toán theo đúng quy định của Nhà nước về chuẩn mực kế toán, nguyên tắc kế toán;
- Theo dõi, phản ánh sự vận động vốn kinh doanh của Công ty dưới mọi hình thái và cố vấn Ban lãnh đạo các vấn đề liên quan;
- Tham mưu cho Tổng giám đốc về chế độ kế toán và những thay đổi của chế độ qua từng thời kỳ trong hoạt động kinh doanh;

- Kết hợp với các bộ phận khác tạo nên hệ thống thông tin quản lý năng động, hiện đại;
 - Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về công tác tài chính - kế toán, công tác quản lý, sử dụng vốn và giá dự toán làm cơ sở ký kết các hợp đồng với đối tác;
 - Phân tích, đánh giá hiệu quả tài chính của các dự án, công trình trước khi trình Ban lãnh đạo Công ty phê duyệt;
 - Thu thập và xử lý thông tin có liên quan đến nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh trong Công ty;
 - Đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; quản lý, theo dõi nguồn vốn của Công ty trong các dự án liên doanh, liên kết;
 - Giữ bí mật về số liệu kế toán, tài chính và bí mật kinh doanh của Công ty;
 - Thực hiện một số công việc khác khi được Ban Tổng giám đốc giao.
- Phòng kinh doanh và phát triển thị trường
Phòng kinh doanh và phát triển thị trường có nhiệm vụ và chức năng sau:
 - Tổ chức xây dựng kế hoạch kinh doanh và tham mưu cho HĐQT/Ban Tổng giám đốc định hướng phát triển trong trung và dài hạn của Công ty; Lập kế hoạch kinh doanh theo từng quý/năm trình Ban Tổng giám đốc xem xét, phê duyệt;
 - Lập phương án, soạn thảo quy chế, quy định về việc phân phối sản phẩm;
 - Nghiên cứu, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả; tổ chức mạng lưới thông tin quảng cáo tiếp thị và hỗ trợ xúc tiến phát triển thị trường sản phẩm;
 - Tổ chức, quản lý hệ thống các đơn vị, đại lý tiêu thụ sản phẩm, báo cáo tình hình tổ chức thông tin quảng cáo tiếp thị, xúc tiến bán hàng, điều tra thị trường, xây dựng chính sách giá cả, báo cáo tình hình tiêu thụ;
 - Tìm hiểu thông tin về nhu cầu thị trường, yêu cầu về chất lượng, giá cả, tìm kiếm khai thác thị trường và tiếp cận khách hàng mới;
 - Triển khai các hoạt động hỗ trợ khách hàng, xử lý khiếu nại của khách hàng;
 - Phát triển thương hiệu, xây dựng chiến lược marketing cho sản phẩm và hình ảnh Công ty.
 - Phòng kỹ thuật

Phòng kỹ thuật có nhiệm vụ và chức năng sau:

- Tham mưu và tổ chức quản lý, duy trì phương tiện, thiết bị trên xe, dưới sân và cơ sở vật chất trong Công ty/Trung tâm trong tình trạng tốt nhất, đảm bảo mọi hoạt động sản xuất – kinh doanh, đào tạo, sát hạch các hạng xe của Công ty/Trung tâm được diễn ra liên tục;
 - Phối hợp với Sở GTVT tỉnh Hải Dương tổ chức tốt các kỳ thi và sát hạch cấp giấy phép lái xe cho các hạng mô tô, ô tô;
 - Quản lý đội ngũ cán bộ, viên chức, giáo viên cùng cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài sản khác của Trung tâm sát hạch theo quy định của pháp luật và của Công ty/Trung tâm;
 - Thực hiện công tác kiểm định, gia hạn giấy phép tập lái, theo dõi số lượng xe tập lái, xe thiết bị, thông báo kịp thời về sự biến động của xe tập lái với Phòng đào tạo để đảm bảo tiến độ đào tạo;
 - Tổ chức hướng dẫn học viên thực hành trên xe thiết bị theo quy định của Trung tâm và phù hợp với các quy định của pháp luật về đào tạo và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ.
- Phòng đào tạo

Phòng đào tạo có nhiệm vụ và chức năng sau:

- Điều hành và quản lý toàn bộ nhân sự thuộc các Tổ nghiệp vụ của Phòng Đào Tạo: Tổ nghiệp vụ đào tạo, Tổ Giáo viên lý thuyết, Tổ Giáo viên thực hành;
- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy hàng năm (bao gồm lý thuyết và thực hành); Kiểm tra, sắp xếp danh sách giáo viên và xe đào tạo từng khóa học;
- Lập kế hoạch và tổ chức việc xây dựng các chương trình, giáo trình, học cụ dạy nghề;
- Quản lý việc kiểm tra, thi theo đúng quy định;
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên;
- Xây dựng và lập kế hoạch ôn tập cho các Cơ sở đào tạo trong tỉnh Hải Dương tổ chức thi sát hạch tại Trung tâm và cập nhật thông tin tới các Đơn vị tổ chức ôn thi sát hạch tại Trung tâm;
- Là thành viên trong Hội đồng sát hạch cùng Sở GTVT thực hiện các công việc

được giao của các kỳ sát hạch cấp GPLX;

- Tham gia trong Hội đồng thi tốt nghiệp; kiểm tra biên bản tốt nghiệp và tổng hợp kết quả của học viên trình Giám đốc trung tâm ký duyệt;
- Kiểm tra, báo cáo đăng ký sát hạch hạng A1; xác nhận và trình Giám đốc trung tâm ký duyệt gửi Sở GTVT trước kỳ sát hạch 04 ngày;
- Kiểm tra, báo cáo 1 hạng B, C; xác nhận và trình Giám đốc trung tâm ký duyệt gửi Sở GTVT và Sở Lao động không quá 07 ngày sau khai giảng với hạng B và không quá 15 ngày đối với hạng C;

Kiểm tra, báo cáo 2 hạng B1, B2, C; xác nhận và trình Giám đốc trung tâm ký duyệt gửi Sở GTVT trước kỳ sát hạch 07 ngày;

- Quản lý, thực hiện hệ thống văn bản đào tạo, các thông báo và điều hành các công việc để phối hợp với các bộ phận, phòng ban liên quan trong Trung tâm giải quyết nhiệm vụ được giao.

❖ **Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe Lập Phương Thành - Trung tâm sát hạch lái xe**

Trung tâm sát hạch lái xe có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Được chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển Trung tâm phù hợp với chiến lược phát triển dạy nghề và quy hoạch mạng lưới các Trung tâm dạy nghề nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động;
- Được tổ chức đào tạo các chương trình dạy nghề thường xuyên theo quy định của pháp luật;
- Thu học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ hoạt động kinh doanh dịch vụ theo các quy định hiện hành của pháp luật, Công ty và Trung tâm;
- Được liên doanh, liên kết hoạt động dạy nghề với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức cá nhân nước ngoài để tổ chức đào tạo, bổ túc và bồi dưỡng nghề theo quy định của pháp luật;
- Được huy động, nhận tài trợ, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động dạy nghề;
- Tổ chức sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ; các đơn vị trực thuộc Trung tâm theo cơ cấu tổ chức đã được phê duyệt trong Quy chế tổ chức và hoạt động

của Trung tâm;

- Sử dụng nguồn thu từ hoạt động kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của Trung tâm, chi cho các hoạt động dạy nghề và bổ sung nguồn tài chính của Trung tâm;
- Tổ chức đào tạo nhân lực kỹ thuật ở trình độ sơ cấp nghề nhằm trang bị cho người học năng lực hành nghề thành thạo, có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong chuyên nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho họ có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động;
- Tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình, giáo trình, học liệu dạy nghề đối với ngành nghề được phép đào tạo;
- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh học nghề;
- Tổ chức các hoạt động dạy và học, kiểm tra, cấp chứng chỉ sơ cấp nghề theo quy định của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Thực hiện sản xuất, kinh doanh, đào tạo nghề và dịch vụ khoa học kỹ thuật theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học nghề trong hoạt động dạy nghề, tổ chức cho người học nghề tham quan, thực tập tại doanh nghiệp;
- Tổ chức cho giáo viên, cán bộ, nhân viên và người học nghề tham gia các hoạt động xã hội;
- Thực hiện dân chủ công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ dạy nghề, ứng dụng khoa học công nghệ vào dạy nghề và hoạt động tài chính;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

❖ **Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe Lập Phương Thành – Cơ sở đào tạo lái xe số 1, 2, 3, 4**

Trung tâm đào tạo - Cơ sở đào tạo lái xe số 1, 2, 3, 4 có chức năng, nhiệm vụ sau:

- Tổ chức quản lý quá trình hoạt động của Cơ sở đào tạo theo đúng quy chế, quy định của Công ty;
- Khai thác khả năng sử dụng tài sản làm tăng nguồn thu cho đơn vị, trên cơ sở tuân

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

thủ đúng các quy trình, quy định về quản lý, sử dụng tài sản của Công ty;

- Quản lý nhân sự, đánh giá nhân sự đáp ứng nhu cầu hoạt động của Cơ sở đào tạo và đề xuất các phương án nhân sự với Ban Giám đốc Công ty (nếu có);
- Quản lý tài sản, phương tiện, công cụ dụng cụ thuộc Cơ sở đào tạo theo quy định;
- Nghiên cứu quy hoạch tổng thể, mô hình tổ chức, mạng lưới kinh doanh của địa bàn hoạt động và một số địa bàn lân cận để thực hiện công tác tuyển sinh, đào tạo;
- Tổ chức tư vấn tuyển sinh, tiếp cận hồ sơ học viên có nhu cầu học lái xe ô tô, mô tô theo đúng quy định;
- Thực hiện việc quản lý, đảm bảo các điều kiện của Cơ sở đào tạo để phục vụ môn học Thực hành lái xe theo Kế hoạch được duyệt của Phòng đào tạo – Trung tâm;
- Tổ chức bán vé vào Sân tập lái cho Giáo viên trong và ngoài Trung tâm theo đúng quy định và không làm ảnh hưởng ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy;
- Lập báo cáo thường xuyên về tình hình hoạt động của Cơ sở đào tạo theo quy định của Ban Giám đốc Trung tâm;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Sở Giao thông vận tải và Trung tâm giao.

4. Cơ cấu cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông tại ngày 05/01/2021

Cơ cấu cổ đông tại ngày 05/01/2021 cụ thể như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài			
1	Trong nước	129	8.000.000	100,00
1.1	Nhà nước	0	0	0
1.2	Tổ chức	0	0	0
1.3	Cá nhân	129	8.000.000	100,00
2	Nước ngoài	0	0	0
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

	Tổng cộng	129	8.000.000	100,00
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác			
1	Cổ đông lớn	3	2.810.000	35,12
2	Cổ đông khác	126	5.190.000	64,88
	Tổng cộng	129	8.000.000	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành chốt tại ngày 05/01/2021)

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Tính đến thời điểm ngày 05/01/2021, danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty gồm:

Bảng 2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần tại thời điểm 05/01/2021

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
Phan Quang Tiếp	Thôn Đại Thành, xã Quang Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	1.090.000	13,63
Trần Ngọc Mai	17A Bắc Kinh, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	1.000.000	12,50
Trần Thị Bút	Số 64, đường Thanh Niên, phường Quang Trung, TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	720.000	9,00
Tổng cộng		2.810.000	35,13

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành chốt tại ngày 05/01/2021)

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp: “***Trong thời hạn 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được tự do chuyển nhượng cho cổ đông sáng lập khác và chỉ được chuyển nhượng cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp này, cổ đông sáng lập dự định chuyển nhượng cổ phần phổ thông thì không có quyền biểu quyết về việc chuyển nhượng cổ phần đó***”. Như vậy, sau thời hạn 03 năm kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đều được bãi bỏ.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần vào ngày 17 tháng 03 năm 2008. Vậy nên, tính đến thời điểm hiện tại, cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập trên không bị hạn chế chuyển nhượng.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần, phần vốn góp chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng

5.1. Công ty mẹ

(Không có)

5.2. Công ty con

(Không có)

5.3. Công ty liên kết

(Không có)

6. Hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty gồm 2 mảng chính là: Đào tạo, sát hạch lái xe và kinh doanh thương mại.

6.1. Hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe

a. Quy mô

- ❖ Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe Lập Phương Thành – Cơ sở Đào tạo lái xe số 1 và Trung tâm sát hạch lái xe:

Hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe của Công ty tập trung chủ yếu tại Trung tâm Dạy nghề và sát hạch lái xe Lập Phương Thành – Cơ sở đào tạo lái xe số 1 và Trung tâm sát hạch lái xe - được thành lập theo Quyết định số 838/2010/QĐ-UBND ngày 08/04/2010 của UBND tỉnh Hải Dương, hoạt động chính trong lĩnh vực Dạy nghề và sát hạch lái xe cơ giới đường bộ, có địa chỉ tại số 822 Lê Thanh Nghị, phường Hải Tân, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Tại đây, các hạng mục công trình của Trung tâm được thiết kế xây dựng trên diện tích đất khoảng 2,5 ha được Công ty thuê dài hạn (theo Quyết định số 2512/QĐ-UBND ngày 10/7/2008 của UBND tỉnh Hải Dương quyết định về việc thu hồi và cho Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành thuê

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

đất trong thời gian 50 năm kể từ ngày 10/07/2008), đảm bảo đáp ứng quy định của pháp luật, nhu cầu sử dụng, sự liên hệ giữa các phòng ban và hài hòa về mỹ quan.

Khu nhà đa năng bao gồm:

- Văn phòng Trung tâm nằm tại trung tâm khu đất nhằm tạo sự thuận tiện trong quản lý và điều hành Trung tâm. Trước khu văn phòng có mặt sân rộng, giao thông nội bộ khoa học và cảnh quan thông thoáng.
- Các phòng học lý thuyết, thực hành và căng tin được bố trí liền kề khối văn phòng, rất thuận tiện cho công tác đào tạo - sát hạch và các dịch vụ khác.

Sân đào tạo thực hành và thi sát hạch lái xe rộng 12.718,3 m², được xây dựng theo quy định của Bộ Giao thông vận tải, đảm bảo các bài tập thực hành, bài thi sát hạch đúng quy cách, tiêu chuẩn.

Hệ thống xe đào tạo – sát hạch: Sau khi đáp ứng được nhu cầu sân tập thực hành và phòng học, để khai thác tối đa lưu lượng được cấp phép Công ty đã đầu tư và sử dụng 273 xe cho hoạt động đào tạo và sát hạch, trong đó 137 xe thuộc sở hữu của Công ty và 136 xe liên kết.

Các công trình phụ trợ được xây dựng phù hợp với quy định và hoạt động của Trung tâm, tiện liên hệ với các khu vực chính, bao gồm: gara để xe đào tạo, nhà bảo dưỡng xe, nhà để xe cho CBCNV và khách, nhà chờ cho học viên chuẩn bị thi sát hạch, nhà bảo vệ...

Hệ thống giao thông nội bộ được bố trí phù hợp kiến trúc và mỹ quan, thuận tiện cho việc vận chuyển, đi lại nội bộ đồng thời đảm bảo yêu cầu của công tác phòng cháy chữa cháy. Cây xanh bồn hoa bố trí hài hoà, phù hợp gắn kết các công trình kiến trúc với nhau. Xung quanh khu đất được trồng cây xanh có tán lá rộng xanh quanh năm, tạo bóng mát đồng thời giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Cổng vào được bố trí rộng đảm bảo cho 2 làn xe và có phân luồng. Xung quanh có hệ thống hàng rào kiên cố với chiều cao an toàn đảm bảo cho việc bảo vệ.

Bảng cân đối đất xây dựng của Trung tâm dạy nghề và sát hạch lái xe Lập Phương Thành chi tiết như sau:

STT	Loại đất quy hoạch	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
1	Cổng		
2	Nhà bảo vệ	47,3	0,2%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

3	Nhà để xe máy	370,0	1,7%
4	Nhà đa năng	682,5	3,2%
5	Nhà chờ, điều hành sát hạch lái xe	106,0	0,5%
6	Nhà để xe ô tô con sát hạch	534,0	2,5%
7	Nhà để xe tải sát hạch	280,0	1,3%
8	Gara sửa xe	79,2	0,4%
9	Sân sát hạch hạng A1	1.687,3	7,8%
10	Sân sát hạch ô tô hạng B, C	12.718,3	58,8%
11	Trạm biến áp		
12	Bể lắng dầu	12,3	0,1%
13	Trạm xử lý nước thải trung tâm	38,5	0,2%
14	Cây xanh	1.727	8,0%
15	Sân đường giao thông	3.332,1	15,4%
Tổng diện tích xây dựng		21.614,5	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)



Hình ảnh khu nhà đa năng và đào tạo



Hình ảnh khu sát hạch lái xe



Hình ảnh phòng thi lý thuyết



Hình ảnh gara để ô tô



Ngoài các hạng mục chính ở trên, Công ty cũng đã quy hoạch, xây dựng các hạng mục hạ tầng hỗ trợ khác, bao gồm:

- Hệ thống cấp thoát nước: Nguồn nước cung cấp cho sinh hoạt của Trung tâm là nguồn nước sạch của thành phố. Trung tâm cũng đã quy hoạch hệ thống thoát nước mưa, nước thải riêng rẽ. Để giảm thiểu tác động của nước mưa, Công ty đã thiết kế một hệ thống thoát nước mưa hoàn chỉnh bao gồm: hệ thống đường ống dẫn nước mái làm bằng chất liệu PVC, kích thước các đường ống từ D90 – D114; hệ thống cống thoát nước đặt dưới mặt bằng khu vực Trung tâm làm bằng bê tông cốt thép, kích thước các cống thoát từ D300 – D400; Hệ thống các hố ga lắng cặn được xây dựng bằng gạch.
- Hệ thống điện: Công ty đã xây dựng Trạm biến áp với Máy biến áp 180 kVA

22/0,4 kV.

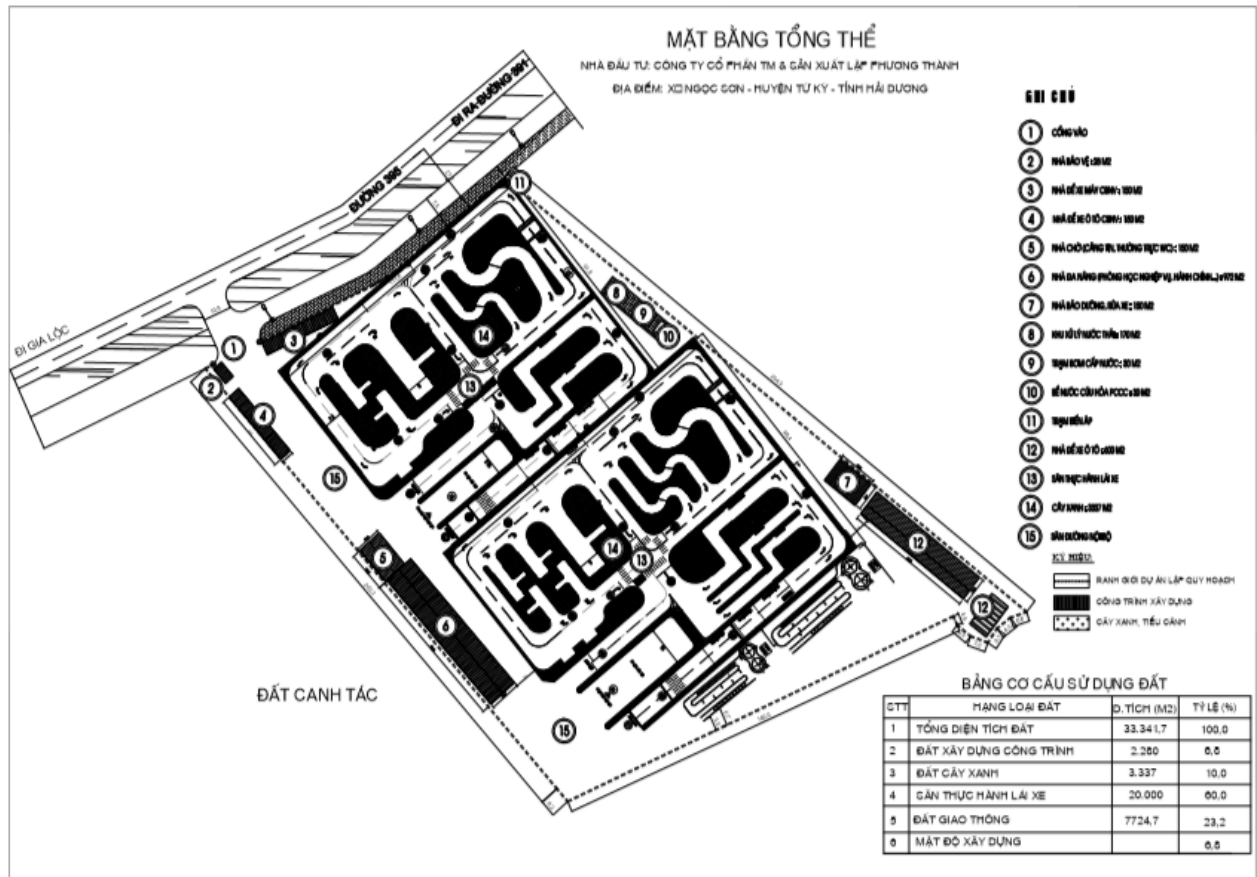
- Vị trí Trạm biến áp: Trong khuôn viên Công ty gần vị trí cột lấy điện, tìm 2 cột Trạm biến áp 3m.
- Khoảng cách từ pha ngoài cùng của đường dây trung thế đến tường bao về các phía phải đảm bảo $\geq 3\text{m}$.
- Các thiết bị chính trong Trạm biến áp gồm:
 - + Xà đón dây đến X2II-6Đ-22kV;
 - + Đóng cắt không tải Trạm biến áp bằng cầu dao ngoài trời CDN 22 kV – 400A
 - + Bảo vệ ngắn mạch bằng cầu chì tự rơi SI 22KV ($I_{DCDM} = 6\text{A}$)
 - + Bảo vệ quá điện áp khí quyển bằng chống sét van COOPER 24 kV
 - + Tủ tổng phân phối hạ thế lắp trên cột Trạm biến áp
 - + Ghế thao tác, thang trèo
 - + Cáp xuất tuyến hạ thế
 - + Thanh dẫn từ cầu chì tự rơi đến đầu cực 22kV của Máy biến áp dùng đồng tròn $\phi 8$

❖ Cơ sở Đào tạo lái xe số 2:

- Tên Dự án: Dự án Đầu tư Sân tập thực hành Sát hạch lái xe Ngọc Sơn
- Địa điểm đầu tư: xã Ngọc Sơn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Quy mô: Dự án được xây dựng trên tổng diện tích 33.341,7 m² (Công ty đang tiến hành làm thủ tục xin đất thực hiện dự án).
- Mục đích đầu tư: Đáp ứng nhu cầu học và thi Giấy phép lái xe ô tô (GPLX) đang tăng cao của người dân tỉnh Hải Dương và khu vực lân cận.
- Tổng mức đầu tư dự kiến: 100 tỷ đồng.
- Cơ sở pháp lý: Quyết định số 1385/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về chủ trương đầu tư Dự án Sân tập thực hành lái xe Lập Phương Thành số 2 của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành (Công ty đang làm các thủ tục để xin điều chỉnh chủ trương đầu tư, bổ sung thêm hoạt động sát hạch và kiểm định xe cơ giới đường bộ).

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Tình hình thực hiện dự án: Hiện tại, Công ty đang làm việc với các cơ quan để hoàn thiện các thủ tục pháp lý cuối cùng và tích cực làm việc với các nhà thầu, nhà cung cấp để chuẩn bị tiến hành thi công Dự án. Dự kiến thời gian thi công là 12 tháng và dự kiến dự án chính thức đi vào hoạt động từ cuối năm 2022.



(Bản vẽ thiết kế của dự án)

❖ Cơ sở Đào tạo lái xe số 3:

- Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe Lập Phương Thành - Cơ sở Đào tạo thực hành lái xe số 3 được hình thành trên cơ sở hợp tác liên kết giữa Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành và Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện Ninh Giang trong thời hạn 10 năm, tính từ ngày 06/12/2018. Hai bên thực hiện việc liên kết đào tạo này mà không thành lập pháp nhân mới, thống nhất sử dụng pháp nhân, bộ máy hoạt động quản lý, điều hành của Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành để thực hiện việc liên kết đào tạo. Theo đó, hai bên thống nhất thực hiện việc liên kết đào tạo theo khóa học:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- + Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện Ninh Giang chịu trách nhiệm đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp và lâu dài cơ sở hạ tầng để thực hiện việc liên kết đào tạo, cụ thể: diện tích đất làm sân đào tạo lái xe (14.228 m²), khu nhà chấm thi (123,59 m²), các phòng đa năng, phòng học, khu nhà chờ và các công trình phụ trợ khác với tổng diện tích 21.730 m².
- + Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành thực hiện đầu tư xây dựng thêm, sửa chữa cải tạo các công trình trên cơ sở hiện trạng sẵn có và đầu tư phương tiện đào tạo, thiết bị phụ trợ để phục vụ quá trình liên kết của 2 bên; tuyển dụng giáo viên và các nhân sự khác đảm bảo vận hành hoạt động đào tạo; tổ chức tuyển sinh, đào tạo và thu phí học viên, chịu toàn bộ chi phí liên quan đến hoạt động đào tạo (bao gồm cả tiền thuê đất, tiền thuế, phí về đất đối với phần diện tích sử dụng cho mục đích liên kết đào tạo).
- Cơ sở đào tạo lái xe số 3 đi vào hoạt động từ ngày 06/12/2018. Với quy mô như hiện tại, Cơ sở đào tạo số 3 đã bổ sung vào lưu lượng chung của Công ty là 1.000 học viên/khóa.
- Phân chia lợi nhuận: Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên huyện Ninh Giang được hưởng lợi nhuận cố định hàng tháng (10 triệu đồng/tháng) trong toàn bộ quá trình liên kết đào tạo giữa hai bên.





Hình ảnh Cơ sở đào tạo thực hành lái xe số 3

❖ Cơ sở Đào tạo lái xe số 4

- Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành - Cơ sở Đào tạo thực hành lái xe số 4 được hình thành trên cơ sở hợp tác liên kết giữa Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành và Trường đại học Thành Đông trong thời hạn 7 năm, tính từ ngày 01/6/2020. Hai bên thực hiện việc liên kết đào tạo này mà không thành lập pháp nhân mới, thống nhất sử dụng pháp nhân, bộ máy hoạt động quản lý, điều hành của Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành để thực hiện việc liên kết đào tạo. Theo đó, hai bên thống nhất thực hiện việc liên kết đào tạo theo khóa học:
 - + Trường đại học Thành Đông chịu trách nhiệm đảm bảo quyền sử dụng hợp pháp và lâu dài cơ sở hạ tầng để thực hiện việc liên kết đào tạo, cụ thể: diện tích đất làm sân đào tạo lái xe (9.136 m^2), 01 phòng học cố định và 04 phòng học khác tại khu giảng đường để giảng dạy lý thuyết ($40 \text{ m}^2/\text{phòng}$), phòng học, khu nhà chờ và các công trình phụ trợ khác với tổng diện tích 9.464 m^2 .
 - + Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành thực hiện đầu tư xây dựng thêm, sửa chữa cải tạo các công trình trên cơ sở hiện trạng sẵn có và đầu tư phương tiện đào tạo, thiết bị phụ trợ để phục vụ quá trình liên kết của 2 bên; tuyển dụng giáo viên và các nhân sự khác đảm bảo vận hành hoạt động đào tạo; tổ chức tuyển sinh, đào tạo và thu phí học viên, chịu toàn bộ chi phí liên quan đến hoạt động đào tạo (bao gồm cả tiền thuê đất, tiền thuế, phí về đất đối với phần diện tích sử dụng cho mục đích liên kết đào tạo).

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Cơ sở đào tạo lái xe số 4 đi vào hoạt động từ ngày 01/06/2020. Với quy mô như hiện tại, Cơ sở đào tạo số 3 đã bổ sung vào lưu lượng chung của Công ty là 1.000 học viên/khóa.
- Phân chia lợi nhuận: Trường đại học Thành Đô được hưởng lợi nhuận cố định hàng tháng (8 triệu đồng/tháng) trong toàn bộ quá trình liên kết đào tạo giữa hai bên.

Như vậy, Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành có 4 cơ sở đào tạo (2 cơ sở trực thuộc và 2 cơ sở liên kết), trong đó 3 cơ sở tương ứng với 3 sân đã đi vào hoạt động, lưu lượng đào tạo được cấp phép hiện là 2.999 học viên/khóa.

b. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

1. Đào tạo lái xe: xe máy (A1), xe ô tô các hạng B1, B2, C

- Học phí đào tạo lái hạng A1: 170.000đ/học viên/khóa
- Học phí đào tạo lái xe hạng B1, hạng B2:
 - + Hạng B1: 7.868.000đ/học viên/khóa;
 - + Hạng B2: 7.368.000đ/học viên/khóa.
- Học phí đào tạo lái xe hạng C: 10.168.000đ/học viên/khóa.



Sân sát hạch xe máy (A1)

2. Sát hạch lái xe: hạng A1, B1, B2, C

- Lệ phí sát hạch hạng A1: 225.000đ/lần
- Lệ phí sát hạch các hạng B1, B2, C: 585.000đ/lần

3. Dịch vụ cho thuê xe thiết bị chấm điểm tự động

- Giá vé xe thiết bị hạng B1: 280.000đ/giờ (trong giờ hành chính), 310.000đ/giờ (ngoài giờ hành chính).
- Giá vé xe thiết bị hạng B2: 270.000đ/giờ (trong giờ hành chính), 300.000đ/giờ (ngoài giờ hành chính).
- Giá vé xe thiết bị hạng C: 320.000đ/giờ (trong giờ hành chính), 350.000đ/giờ (ngoài giờ hành chính).

giờ hành chính).

4. Phí sử dụng sân

- Áp dụng với xe thuộc trung tâm:
 - + Hạng B: 50.000đ/giờ
 - + Hạng C: 60.000đ/giờ
- Áp dụng với xe không thuộc trung tâm:
 - + Hạng B: 50.000đ/giờ (trong giờ hành chính), 70.000đ/giờ (ngoài giờ hành chính).
 - + Hạng C: 60.000đ/giờ (trong giờ hành chính), 80.000 đ/giờ (ngoài giờ hành chính).

5. Dịch vụ cho thuê xe không có thiết bị chấm điểm tự động

- Áp dụng với xe đi trong trung tâm:
 - + Trong giờ hành chính: Hạng B1: 200.000đ/giờ, hạng B2: 180.000đ/giờ, hạng C: 200.000đ/giờ.
 - + Ngoài giờ hành chính: Hạng B1: 250.000đ/giờ, hạng B2: 220.000đ/giờ, hạng C: 250.000đ/giờ.
- Áp dụng với xe đi trong hình và ngoài đường:
 - + Trong giờ hành chính: Hạng B1: 250.000đ/giờ, hạng B2: 230.000đ/giờ, hạng C: 250.000đ/giờ.
 - + Ngoài giờ hành chính: Hạng B1: 280.000đ/giờ, hạng B2: 250.000đ/giờ, hạng C: 280.000đ/giờ.



Sân tập Cơ sở đào tạo thực hành lái xe số 1

Thời gian đào tạo các hạng có sự khác biệt, cụ thể: Hạng B1 (khoảng 2,5 tháng); Bằng B2 (khoảng 3,75 tháng) và Bằng C (khoảng 6 tháng). Số lượng học viên tại tất cả các cơ sở đã đào tạo trong năm 2020 là 10.714 học viên, như vậy vòng quay đào tạo bình quân là 3,57 vòng/năm, thời gian đào tạo bình quân là 3,4 tháng/khóa.

Bảng 3: Kết quả kinh doanh của hoạt động đào tạo sát hạch của Công ty

Chỉ tiêu	2019		2020		% +/- 2019
	Số lượng	Giá trị (đồng)	Số lượng	Giá trị (đồng)	
Doanh thu từ đào tạo (học viên)	7.253	33.460.920.000	10.714	47.223.228.000	41,13
Doanh thu từ sát hạch (lượt)	8.479	3.052.572.726	9.002	3.240.938.180	6,17
Doanh thu Dịch vụ cho thuê xe thiết bị (giờ)	2.334	588.100.005	339	88.500.000	-84,95
Doanh thu dịch vụ cho thuê sân đào tạo lái xe (lần)	1	50.000.000	5	4.800.000	-90,40
Tổng Doanh thu từ hoạt động cung cấp dịch vụ		37.151.592.731		50.557.466.180	36,08

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

Doanh thu hoạt động dịch vụ năm 2019 chiếm 26,73% tổng doanh thu, năm 2020 chiếm 40,86% tổng doanh thu.

6.2. Hoạt động kinh doanh thương mại

a. Sản phẩm, hàng hóa của Công ty

Các sản phẩm thương mại của Công ty chủ yếu là thép các loại, đồng và quặng sắt. Những mặt hàng trên được Công ty mua về lưu kho tại Trụ sở Công ty trong thời gian ngắn và được phân phối cho một số khách hàng chính: Công ty Đầu tư Minh Văn Anh, Công ty TNHH dịch vụ và vật liệu xây dựng Toàn Thắng, Công ty CP Đông Thiên Phú Miền Nam. Hiện Công ty đang lên kế hoạch phát triển đa dạng các mặt hàng để phù hợp với nhu cầu sử dụng của từng khu vực. Đối với mặt hàng sắt thép phế liệu, Công ty định hướng hạn chế kinh doanh mặt hàng này do nguồn cung ít và các quy định về bảo vệ môi trường dần nghiêm ngặt hơn.

Các sản phẩm Công ty phân phối chính:

TT	Sản phẩm, hàng hóa	Tiêu chuẩn chất lượng
1	Quặng sắt (đã qua chế biến)	TFe $\geq$ 65%; TSiO ₂ + Al ₂ O ₃ $\leq$ 7%; độ ẩm quy định của quặng là 3%
2	Đồng Cathodes (Đồng tấm 99,99%)	Hàm lượng đồng 99,99%, hàng được đóng thành kiện trọng lượng $\geq$ 2.500kg/ kiện ($\pm$ 5%)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

3	Thép D14-25; Thép cán D144-D22	Đạt chuẩn của QUATEST 3
4	Sắt thép phế liệu	Hàng hóa để rời

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

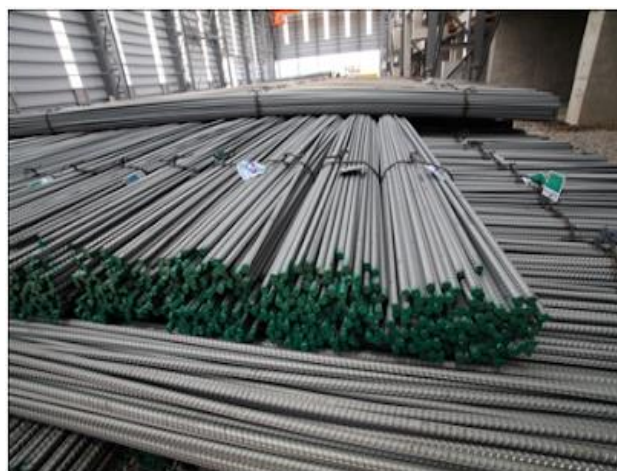
Một số sản phẩm Công ty phân phối



Đồng Cathodes



Thép cuộn vằn



Thép thanh vằn



Đồng tấm

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

b. Nhà cung cấp

Việc chọn được nhà cung cấp đầu vào có uy tín, có nguồn cung ổn định và bản thân Công ty đủ năng lực tài chính, thị trường tiêu thụ đủ lớn để nhập được lượng hàng với giá ưu đãi là bài toán mà Công ty cần giải quyết. Trong suốt những năm gần đây, đặc biệt là năm 2020 vừa qua, Công ty đã ký kết với nhiều nhà cung cấp uy tín lâu năm. Hiện nay,

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Công ty có đội ngũ kiểm duyệt giàu kinh nghiệm trong ngành xây dựng, không những đã góp phần đảm bảo chất lượng hàng hóa đầu vào mà còn tư vấn được cho khách hàng đầu ra các loại sản phẩm phù hợp với công trình của họ. Dựa trên sự tin tưởng lẫn nhau, Lập Phương Thành và các nhà cung cấp đã trở thành đối tác đáng tin cậy. Tuy không phải nhà cung cấp độc quyền nhưng sự gắn bó hợp tác thân thiết trên đã đảm bảo nguồn cung dồi dào, chất lượng và được chiết khấu với mức cao cho Công ty.

Bảng 4. Một số nhà cung cấp hàng hóa thương mại của Công ty

STT	Tên nhà Cung cấp	Địa chỉ	Sản phẩm
1	Công ty TNHH MTV Thép Trọng Dương	Số 18, ngõ 111, Phố Xuân Diệu, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	Thép
2	Công ty Cổ Phần Thép Lam Giang	Thôn Song Mai, Xã An Hồng, An Dương, TP Hải Phòng	Quặng sắt
3	Công ty TNHH Đầu Tư và Xuất Nhập Khẩu Red Ocean Việt Nam	Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	Đồng

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

c. Kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng 5: Kết quả kinh doanh hoạt động thương mại của Công ty

Chỉ tiêu	2019		2020		% +/- 2019
	Sản lượng (kg)	Giá trị (đồng)	Sản lượng (kg)	Giá trị (đồng)	
- Đồng	540.362	51.762.632.260	166.916	16.831.622.000	-67,48
- Thép	2.480.644	31.106.722.946	3.597.161	44.076.272.950	41,69
- Quặng sắt	6.778	12.077.772.300	6.920	12.272.966.000	1,62
- Sắt thép phế liệu khác	1.321.255	6.901.951.100	0	0	-100,00
Tổng Doanh thu từ bán hàng hóa		101.849.078.606		73.180.860.950	-28,15

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của CTCP Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Doanh thu hoạt động thương mại năm 2019 chiếm 73,27% tổng doanh thu, năm 2020 chiếm 59,14% tổng doanh thu.

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất

Dưới đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm gần nhất đã kiểm toán của Công ty.

Bảng 6: Báo cáo kết quả HĐKD của Công ty năm 2019 - 2020

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	2019	2020	% +/- 2019
Tổng giá trị tài sản	104.118.243.660	106.451.072.144	2,24
Vốn chủ sở hữu	80.769.648.262	85.400.158.793	5,73
Doanh thu thuần	139.000.671.337	123.738.327.130	-10,98
Lợi nhuận từ HĐKD	9.789.271.773	4.781.691.476	-51,15
Lợi nhuận khác	9.838.220.519	61.832.322	-99,37
Lợi nhuận trước thuế	19.627.492.292	4.843.523.798	-75,32
Lợi nhuận sau thuế	19.121.536.443	4.630.510.531	-75,78
Giá trị sổ sách (đồng/cp)	10.096	10.675	5,73

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 giảm 75,32% so với năm 2019 là các nguyên nhân:

- Doanh thu giảm 10,98% do tình hình dịch bệnh covid nên nhu cầu của các khách hàng chính của Công ty đối với các sản phẩm thương mại của Công ty sụt giảm mạnh. Doanh thu từ hoạt động thương mại giảm 28,15%, mặc dù doanh thu từ hoạt động dịch vụ tăng 36,08% so với năm 2019 nhưng cơ cấu doanh thu mảng dịch vụ chỉ chiếm 40,86% tổng doanh thu.
- Lợi nhuận từ HĐKD giảm 51,15% do Chi phí bán hàng và Chi phí quản lý doanh nghiệp đã tăng mạnh so với năm trước do chính sách thưởng tuyển sinh thay đổi (tăng mức thưởng cho người giới thiệu học viên mới) và mức khấu hao hàng năm thay đổi (Trong năm 2020, Công ty đã tiến hành tu sửa nhà đa năng nên tăng Tài sản cố định nên mức khấu hao hàng năm tăng).

- Trong năm 2019, Công ty có khoản thu nhập khác 10 tỷ đồng tiền lãi vay được miễn giảm. Năm 2020 Công ty không còn khoản này nên lợi nhuận khác chỉ đạt 61,8 triệu đồng. Cụ thể:
 - Khoản vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) phát sinh từ năm 2011 với giá trị khoản vay là 28,6 tỷ đồng. Tại ngày 30/6/2019: dư nợ gốc là 13 tỷ đồng, lãi vay là 22,3 tỷ đồng (Lãi trong hạn là 17,3 tỷ đồng, Lãi quá hạn là 4,95 tỷ đồng – Đây là khoản lãi ngân hàng tự động tính lãi nhưng Công ty chưa đủ cơ sở để ghi nhận chi phí hợp lý nên chưa hạch toán trên Báo cáo tài chính).
 - Theo Thông báo miễn giảm lãi vay số 1817/TB-SGD-KHDN ngày 11/07/2019 của Agribank:
 - Miễn giảm toàn bộ lãi quá hạn phát sinh đến ngày trả nợ.
 - Miễn giảm 10 tỷ đồng nợ lãi trong hạn.
 - Theo Thông báo về số tiền vay Công ty phải trả Ngân hàng số 1994/TB-SGD-KHDN ngày 31/7/2019 thì:
 - Đến ngày 31/7/2019, Công ty đã chuyển trả toàn bộ nợ gốc tại Agribank.
 - Số tiền lãi vay Công ty còn phải trả sau khi được miễn giảm là 7,3 tỷ đồng (chậm nhất ngày 25/12/2019, Công ty chuyển trả đủ toàn bộ số tiền lãi vay không được miễn giảm này).
 - Công ty đã hoàn thành việc thanh toán số tiền lãi vay trên đúng thời hạn.

8. Vị thế của Công ty trong ngành

8.1. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

Được thành lập vào ngày 25/3/2002 với ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh thương mại vật liệu xây dựng, thép, kim loại nặng...Tiếp đó, sau khi nhận thấy được cơ hội tiềm năng từ ngành nghề đào tạo và sát hạch lái xe, Lập Phương Thành đã tiến hành xin cấp phép và được chấp thuận thành lập Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe theo Quyết định số 838/2010/QĐ-UBND ký ngày 08/4/2010, trở thành đơn vị tư nhân đi đầu trong lĩnh vực này tại Hải Dương. Như vậy, với cả hai ngành nghề chính Lập Phương Thành đều đã có chỗ đứng khá vững chắc trong ngành, đặc biệt với ngành nghề đào tạo sát hạch lái xe.

Qua hơn mười năm xây dựng và phát triển, từ một cơ sở dạy nghề nhỏ, đến nay Lập Phương Thành đã trở thành Trung tâm hàng đầu tại Hải Dương với đầy đủ cơ sở vật chất đạt tiêu chuẩn quốc gia, là đơn vị đào tạo, sát hạch lái xe đạt cả 2 tiêu chí chất lượng và số lượng học viên đào tạo/năm. Lưu lượng hiện nay đơn vị được cấp phép là 2.999 học viên, với quy mô đào tạo khoảng 8.600 học viên học lái xe ô tô các hạng B1, B2, C và 5.000 học viên học lái xe mô tô hạng A1 trong một năm. Trong năm 2020, sau khi đầu tư mở rộng, Trung tâm có đủ điều kiện để sát hạch 12.000 học viên/các hạng ô tô/năm. Trong suốt quá trình hoạt động, Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành được đánh giá là thương hiệu số một trong lĩnh vực đào tạo và sát hạch lái xe tại tỉnh Hải Dương và đạt được nhiều danh hiệu cao quý cấp tỉnh và ngành. Tất cả lợi thế về quy mô, kinh nghiệm, uy tín đã giúp Trung tâm DN&SHLX Lập Phương Thành ngày càng khẳng định vị trí vững chắc trong ngành đào tạo lái xe tại Hải Dương và cả khu vực lân cận.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Tính đến hết năm 2020, dân số Việt Nam đạt khoảng hơn 97,58 triệu người, tỷ lệ tăng trưởng dao động quanh mức 1%/năm và đứng thứ 15 trong số các quốc gia đông dân nhất thế giới. Trong tổng dân số, dân số thành thị là 35,93 triệu người, chiếm 36,8%; dân số nông thôn 61,65 triệu người, chiếm 63,2%. Tính chung cả năm 2020, lao động 15 tuổi trở lên đang làm việc là 53,4 triệu người, bao gồm 17,5 triệu người đang làm việc ở khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, giảm 7,2% so với năm 2019; khu vực công nghiệp và xây dựng 16,5 triệu người, tăng 0,3%; khu vực dịch vụ 19,4 triệu người, tăng 0,1%. Như vậy, số người làm việc trong khu vực công nghiệp – xây dựng – dịch vụ ngày càng tăng, tạo điều kiện thúc đẩy những ngành nghề phục vụ đối tượng này phát triển. Mặt khác, kinh tế xã hội phát triển kéo theo nhu cầu sử dụng ô tô cho vận tải hàng hóa và đi lại của người dân ngày càng lớn, không chỉ trong các cơ quan, tổ chức kinh tế xã hội mà các gia đình và các cá nhân sử dụng ô tô cũng tăng nhanh. Hiện nay các Cơ sở đào tạo lái xe chưa đáp ứng đủ nhu cầu học của người dân, dẫn đến thực trạng nguồn nhân lực ngành này thiếu khá nhiều so với nhu cầu thực tế.

Tính trong cả năm qua, số lượng ô tô nguyên chiếc các loại được nhập khẩu về Việt Nam thấp hơn 24,5% so với năm 2019, chỉ đạt 105.201 chiếc. Trong đó, ô tô 9 chỗ ngồi trở xuống đạt 75.576 chiếc, sụt giảm mạnh nhất với 26,2%, và ô tô vận tải đạt số lượng 22.420 chiếc, giảm 24,1% so với năm 2019. Việc ô tô nhập khẩu giảm mạnh trong năm 2020 do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó chủ yếu vì ảnh hưởng từ dịch Covid-19

khiến nhu cầu mua xe giảm và do chính sách giảm 50% lệ phí trước bạ đối với ô tô “nội” của Nhà nước đã khiến nhiều hãng ô tô được ưa chuộng như Honda CR-V, Toyota Fortuner, Mitsubishi Xpander... chuyển sang lắp ráp tại Việt Nam. Chính vì vậy, tuy sản lượng nhập khẩu giảm nhưng thực tế sản lượng xe tiêu thụ năm 2020 tại Việt Nam vẫn khá khả quan, đạt 296.634 chiếc, chỉ giảm 8% so năm 2019. Dự báo trong các năm tới, khi nền kinh tế tăng trưởng ổn định trở lại và mức thuế nhập khẩu xe ô tô từ Thái Lan và Indonesia giảm xuống 0% thì nhu cầu sở hữu xe, học và thi bằng lái xe sẽ tăng lên.

Theo quy hoạch phát triển GTVT đường bộ đến năm 2020, tầm nhìn 2030 dự kiến đến năm 2020 thì toàn quốc có khoảng 3 triệu xe ô tô, tương ứng khoảng 10 triệu người có GPLX, chiếm tỷ lệ 10% dân số. Như vậy đối với tỉnh Hải Dương, đến năm 2020, với tỷ lệ 10% người có GPLX sẽ tương ứng với khoảng 200.000 người. Nhóm những người có nhu cầu được đào tạo – thi bằng lái xe ô tô là những người sở hữu xe/có ý định mua xe, muốn hành nghề lái xe hoặc cần có bằng lái xe để đủ điều kiện tìm kiếm việc làm. Ngoài ra có thể có một bộ phận muốn học bằng lái xe để lái thay cho người thân... Bằng lái xe dần trở lên phổ biến hơn tại Việt Nam, nhu cầu học lái xe cũng tăng lên đòi hỏi sự đáp ứng kịp thời đến từ các Trung tâm đào tạo sát hạch.

Đối với lĩnh vực kinh doanh thương mại: Hải Dương là một trong số những địa phương có tiềm năng thu hút nhà đầu tư BĐS phía Bắc, thị trường BĐS tại đây tăng trưởng nóng chỉ trong một thời gian ngắn. Hai năm trở lại đây, thị trường BĐS Hải Dương có nhiều biến chuyển tích cực, giao dịch sôi động và giá cũng tăng mạnh với mức tăng 20 - 30%. Nhiều dự án đất nền được mở bán trong thời gian qua đều đã nhận được sự quan tâm lớn của khách hàng và giá tăng không ngừng trên thị trường thứ cấp. Ngoài phân khúc đất nền, biệt thự, thị trường BĐS Hải Dương cũng có phân khúc shophouse, chung cư, nhà ở giá rẻ cho người thu nhập thấp và đều được khách hàng đón nhận. Từ đầu năm 2019, thị trường bất động sản Hải Dương nhận được nhiều sự chú ý của các tên tuổi lớn của làng bất động sản Việt Nam như FLC, Apec Group, Ecopark... với các dự án mới cao cấp được xây dựng tại các vị trí đất vàng tiềm năng. Do đó, lĩnh vực kinh doanh thương mại mặt hàng sắt, thép của đơn vị đang có cơ hội và tiềm năng phát triển rất lớn trong thời gian tới.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

❖ Định hướng phát triển của Công ty

Trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ để trở thành một trong những thương hiệu hàng đầu trong lĩnh vực Dạy nghề và sát hạch lái xe tại Việt Nam.

Đối với lĩnh vực kinh doanh thương mại, Công ty tiếp tục thúc đẩy và xây dựng quan hệ đoàn kết, ổn định, lâu dài và cùng có lợi trên cơ sở truyền thống kinh doanh đáng tin cậy, đảm bảo chất lượng hàng hóa và tôn trọng khách hàng. Hỗ trợ cùng nâng cao chất lượng kinh doanh nhằm thỏa mãn nhu cầu của khách hàng.

Đặc biệt việc trở thành Công ty đại chúng sẽ đánh dấu một bước tiến mới, tạo tiền đề cho sự phát triển mạnh mẽ của Công ty trong thời gian tới, là động lực để Công ty không ngừng nâng cao hiệu quả kinh doanh, minh bạch hơn trong quản trị doanh nghiệp. Đồng thời, Công ty sẽ nhận được thêm nhiều sự quan tâm của công chúng, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư và doanh nghiệp cùng sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tăng cường sự gắn bó lâu dài giữa nhà đầu tư và Công ty.

❖ ***Trách nhiệm xã hội***

Trách nhiệm xã hội là một trong những yếu tố Công ty hết sức coi trọng. Thực hiện trách nhiệm xã hội là việc doanh nghiệp thể hiện trách nhiệm, đạo đức kinh doanh, cách hành xử đối với người lao động, đối với môi trường cộng đồng và xã hội nhằm mang lại lợi ích cho doanh nghiệp, người lao động và sự phát triển bền vững. Ý thức được điều đó, trong quá trình hoạt động của mình, Ban lãnh đạo Công ty đã thực hiện nhiều chính sách có ý nghĩa lớn với người lao động tại Công ty. Tiêu biểu như các chính sách về: đảm bảo mức lương, thưởng hàng năm; áp dụng chính sách về nhà ở, hỗ trợ đi lại cho người lao động ở tỉnh xa, thực hiện nhiều chương trình ủng hộ mang ý nghĩa xã hội. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của doanh nghiệp đối với nhà nước, của doanh nghiệp đối với người lao động.

❖ ***Đánh giá sự phù hợp với định hướng phát triển của ngành***

Với triển vọng lạc quan của ngành, cùng định hướng tình hình phát triển kinh tế xã hội, tình hình phát triển giao thông vận tải và các chính sách khuyến khích đầu tư của Nhà nước thuận lợi cho sự phát triển của doanh nghiệp, có thể thấy định hướng của Công ty tương đối phù hợp với định hướng phát triển ngành và chính sách của Nhà nước. Nếu không có những diễn biến bất thường gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty thì kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch phát triển mà Công ty đề ra có tính khả thi cao và có thể đảm bảo được mức chi trả cổ tức ổn định.

9. Chính sách đối với người lao động**9.1. Tình hình và số lượng người lao động trong Công ty**

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, do vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng và phát triển đội ngũ nhân viên làm việc hiệu quả, chuyên nghiệp và năng động. Tính đến ngày 31/12/2020 số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 216 người.

Bảng 7. Tình hình lao động của Công ty

Tiêu chí	Số lượng
Số lượng nhân viên	
I. Phân theo trình độ học vấn	216
1. Trình độ đại học và trên đại học	85
2. Trình độ cao đẳng	35
3. Sơ cấp, trung cấp	94
4. Lao động phổ thông	02
II. Phân theo thời hạn	216
1. Lao động không thuộc diện ký Hợp đồng lao động	0
2. Hợp đồng dài hạn	216
3. Hợp đồng ngắn hạn	0

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

9.2. Chính sách đối với người lao động**❖ Chế độ làm việc**

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 2h. Thực hiện nghỉ vào chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

❖ **Chính sách tuyển dụng, đào tạo**

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng và có tư cách đạo đức tốt, có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Công ty. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.

Đào tạo: Chính sách đào tạo của Công ty phải đảm bảo nguyên tắc nguồn lực ổn định và lâu dài đảm bảo cân đối giữa gián tiếp và trực tiếp. Đề cao tính chuyên nghiệp, năng động trong các hoạt động của mình, Công ty luôn chú trọng đầu tư đào tạo cho nhân viên, đặc biệt là các kỹ năng về marketing và phát triển khách hàng.

❖ **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

Chính sách lương: Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào cấp công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, điều kiện kinh doanh của Công ty và hàng tháng được chi trả một lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, hàng Quý, hàng năm Công ty đều tổ chức bình bầu các cá nhân, nhóm làm việc tiêu biểu, khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều sáng kiến đóng góp xây dựng cho Công ty. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Hình thức khen thưởng cũng rất đa dạng, bên cạnh thưởng bằng tiền mặt, hiện vật, Công ty còn tổ chức khen thưởng bằng những chuyến du lịch, khen thưởng bằng cổ phiếu thưởng của Công ty. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bảo hiểm và phúc lợi: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho CBCNV. Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ

bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Vào các ngày lễ, tết,... Công ty luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát định kỳ cho CBCNV trong Công ty.

10. Chính sách cổ tức

Cổ tức là mối quan tâm hàng đầu của các nhà đầu tư, người góp vốn vào Công ty. Căn cứ theo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do HĐQT đề nghị và ĐHĐCĐ quyết định như sau:

- ❖ Công ty tiến hành trả cổ tức cho các cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Khi trả cổ tức, Công ty vẫn phải đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả.

- ❖ Cổ đông được chia cổ tức tương đương với phần vốn góp.

- ❖ Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHĐCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT, với căn cứ là kết quả hoạt động kinh doanh của năm hoạt động và phương án hoạt động kinh doanh của các năm tới.

Năm 2018, 2019 và năm 2020 Công ty không thực hiện trả cổ tức cho cổ đông để tập trung nguồn vốn cho phát triển kinh doanh. Mức cổ tức dự kiến cho năm 2021 là 5% (bằng tiền mặt) và năm 2022 là 10% (bằng tiền mặt).

11. Tình hình tài chính trong năm gần nhất

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

Báo cáo tài chính của Công ty tính bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành của Việt Nam.

11.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, được quy định tại Thông tư số

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 và được điều chỉnh sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	5 - 25 năm
- Máy móc thiết bị	3 - 15 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 10 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý	3 - 10 năm
- Tài sản cố định khác	4 - 25 năm
- Phần mềm máy tính	5 - 25 năm

11.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty thanh toán đầy đủ, đúng hạn các khoản nợ và khoản vay, không có nợ quá hạn. Tính đến thời điểm 31/12/2020, Công ty không có bất kỳ khoản nợ quá hạn nào đối với Ngân hàng, các nhà cung cấp.

11.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp khác cho Nhà nước. Chi tiết như sau:

Bảng 8: Nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp khác cho Nhà nước

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	31/12/2019	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	31/12/2020
1	Thuế thu nhập doanh nghiệp	505.955.849	213.013.267	505.955.849	213.013.267
2	Thuế thu nhập cá nhân	-	5.086.000	5.086.000	-
3	Phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	21.727.194	21.727.194	-
	Tổng	505.955.849	239.826.461	532.769.043	213.013.267

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

11.4. Trích lập các Quỹ theo luật định

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

11.5. Tổng dư nợ vay

Bảng 9. Các khoản vay

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	2.200.800.000
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	8.065.600.000
	Tổng cộng	-	10.266.400.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

Tại thời điểm 31/12/2020, dư nợ vay ngân hàng của Công ty là 10.266.400.000 đồng. Trong đó, khoản vay dài hạn Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Quang Trung có giá trị 8.065.600.000 đồng, mục đích dùng để thanh toán các chi phí đầu tư của dự án (bù đắp chi phí sửa chữa nâng cấp trung tâm sát hạch lái xe tại 822 Lê Thanh Nghị, thành phố Hải Dương và đầu tư cải tạo sân thực hành lái xe Ninh Giang); thời hạn vay là 60 tháng; lãi suất vay trong năm là 8,5%/năm.

11.6. Hàng tồn kho

Bảng 10. Hàng tồn kho

Đơn vị: VNĐ

STT	Khoản mục	31/12/2019	31/12/2020
1	Hàng tồn kho	8.260.460.591	4.622.178.842
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	-	-
	Tổng cộng	8.260.460.591	4.622.178.842

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

Năm 2020, hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là chi phí sản xuất kinh doanh dở dang 4,35 tỷ đồng, đây là các khoản chi phí sản xuất mà chưa thể xác định được doanh

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

thu tại thời điểm cuối năm của hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe, ngoài ra còn có nguyên vật liệu 271 triệu đồng. Giá trị hàng hóa tồn kho của Công ty tại thời điểm cuối năm là 0 đồng. Hàng tồn kho của Công ty với vòng quay cao và giá trị ít biến đổi, tỷ lệ hư hỏng hoặc loại thải trong quá trình sử dụng là rất thấp nên Công ty không phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

11.7. Tình hình công nợ

Bảng 11. Các khoản phải thu

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	38.766.549.737	49.082.703.122
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	30.728.573.664	30.570.528.691
2	Trả trước cho người bán	7.911.572.042	17.995.109.579
3	Phải thu khác	126.404.031	517.064.852
II	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
	Tổng cộng	38.766.549.737	49.082.703.122

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

Bảng 12. Các khoản phải trả

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2019	31/12/2020
I	Nợ ngắn hạn	23.348.595.398	12.985.313.351
1	Phải trả người bán ngắn hạn	7.310.178.040	1.907.700.118
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.130.083.498	8.074.405.498
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	505.955.849	213.013.267
4	Chi phí phải trả ngắn hạn	-	14.344.833
5	Phải trả ngắn hạn khác	402.378.011	575.049.635
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	2.200.800.000
II	Nợ dài hạn	-	8.065.600.000

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	8.065.600.000
	Tổng cộng	23.348.595.398	21.050.913.351

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

11.8. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 13: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)	Lần	2,58	4,55
	Hệ số thanh toán nhanh (= (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn)	Lần	2,23	4,19
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,22	0,20
	Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,29	0,25
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho (=Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân)	Vòng/năm	15,51	17,18
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,34	1,18
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	13,76	3,74
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	23,67	5,57
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	18,37	4,40
	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	7,04	3,86

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

12. Tài sản của Công ty

Bảng 14. Tình hình tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2020

DVT: VNĐ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	86.241.322.873	45.188.364.675	52,40
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	52.940.160.621	36.063.225.686	68,12
2	Máy móc, thiết bị	2.765.643.375	864.460.294	31,26
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	27.609.729.535	7.615.960.249	27,58
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.556.884.842	433.593.032	16,96
5	TSCĐ hữu hình khác	368.904.500	211.125.414	57,23
II	Tài sản cố định vô hình	2.236.720.000	1.405.233.324	62,83
1	Phần mềm	2.236.720.000	1.405.233.324	62,83
Tổng cộng		88.478.042.873	46.593.597.999	52,66

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 CTCP TM & SX Lập Phương Thành)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

13.1. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2021

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành đối với các mục tiêu kinh doanh mũi nhọn, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển thị trường của các ngành mà Công ty hiện đang kinh doanh, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2021 như sau:

Bảng 15. Kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	
		Giá trị (tỷ đồng)	% tăng (giảm) so với năm 2020
1	Vốn điều lệ	80	0
2	Doanh thu thuần. Trong đó:	205	+66,67%
-	Mảng đào tạo, sát hạch	55	+8,70%
-	Mảng kinh doanh thương mại	150	+104,92%

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

3	Lợi nhuận sau thuế	7	+52,17%
4	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,4%	-
5	Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	8,75%	-
6	Tỷ lệ cổ tức	5%	-

(Nguồn: Kế hoạch SXKD năm 2021 được HĐQT đề ra sẽ trình ĐHĐCĐ sắp tới dự kiến tổ chức vào tháng 04/2021)

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên

Trong những năm tới, Công ty tiếp tục thực hiện chiến lược, mục tiêu và định hướng phát triển mà Ban lãnh đạo đã đề ra. Xác định hoạt động kinh doanh thương mại là hoạt động mang lại Doanh thu rất lớn cho Công ty nhưng hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe mới là hoạt động đem lại Lợi nhuận chủ yếu. Công ty tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kinh doanh và hoàn thành các hợp đồng với đối tác. Hoàn thiện cơ sở vật chất để đáp ứng được yêu cầu của việc đào tạo, sát hạch lái xe tiêu chuẩn cao hơn, đáp ứng đầy đủ và kịp thời nhu cầu của học viên, tránh để hồ sơ tồn đọng nhiều.

➤ Kế hoạch năm 2021

- Đối với hoạt động đào tạo, sát hạch lái xe:
 - + Hoàn thiện chính sách thưởng tuyển sinh để thu hút thêm nhiều đối tượng tham gia vào công tác tuyển sinh học viên cho Công ty.
 - + Đẩy mạnh công tác marketing, phát triển thêm học viên ở các vùng lân cận như huyện Quỳnh Phụ - Thái Bình, huyện Vĩnh Bảo - Hải Phòng (gần Cơ sở đào tạo số 3).
 - + Nâng cao trình độ quản lý của cán bộ, tiết kiệm chi phí hoạt động, chi phí quản lý.
- Dự kiến số học viên trong năm 2021 tăng thêm 10% so với năm 2020 (Năm 2020 số học viên tăng 41% so với năm 2019).
- Đối với hoạt động kinh doanh thương mại:
 - + Với tình hình dịch bệnh đang dần được kiểm soát, các công trình xây dựng bị tạm hoãn thi công hoặc thi công cầm chừng mà Công ty đã tiếp cận trong năm 2020 sẽ được thi công trở lại trong năm 2021. Công ty đang đàm phán để ký kết một số hợp đồng với những đối trên và các đối tác truyền thống sẵn có, hứa hẹn

mang lại doanh thu cao cho Công ty.

- + Phát triển thêm các khách hàng mới, trong đó Công ty đã đàm phán và chuẩn bị ký kết các hợp đồng thương mại lớn với Công ty Thép Thái Hưng (TOP 5 doanh nghiệp thép lớn nhất Việt Nam).
- + Công ty sẽ tiếp tục phát triển đa dạng hóa các mặt hàng để đáp ứng nhanh các nhu cầu của khách hàng tại địa bàn.
- Đối với các hoạt động khác:
 - + Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đang triển khai, hoàn tất các hạng mục công trình đúng hoặc sớm hơn thời hạn.
 - + Chủ trương đa dạng hóa danh mục đầu tư đồng thời thúc đẩy lĩnh vực hoạt động chính; định hướng phát triển và mở rộng sang lĩnh vực xuất khẩu lao động và dạy nghề.

➤ **Yếu tố khách quan**

- Chủ trương của Nhà nước trong những năm gần đây là tăng cường đầu tư công, khuyến khích các đơn vị tư nhân tham gia vào các dự án công trình công cộng. Từ đó, nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng cũng tăng cao. Đây chính là cơ hội tốt để Công ty có thể ký kết các hợp đồng mới, từ đó mang lại doanh thu như dự kiến.
- Tình hình giá cả nguyên vật liệu trong những năm trở lại đây và dự kiến trong những năm tiếp theo ít biến động. Đặc biệt sử dụng nguồn nguyên vật liệu của những bạn hàng lâu năm, đáng tin cậy nên giá cả đầu vào luôn được đảm bảo.
- Khách hàng của Công ty hiện tại hầu hết là các dự án của Nhà nước hoặc do các Công ty vốn Nhà nước làm đơn vị chủ quản và là những học viên đang có nhu cầu học rất lớn nên khả năng thanh toán cao, không bị nợ xấu, nợ tồn đọng.

➤ **Yếu tố chủ quan**

- Lãnh đạo Công ty có khả năng nhận định thị trường, nắm bắt được xu thế phát triển của ngành đào tạo, sát hạch lái xe, xây dựng nói chung và của Công ty nói riêng, từ đó đưa ra phương hướng phát triển đúng đắn.
- Do bộ máy quản lý của Công ty đều là những cán bộ công tác lâu năm, có thâm niên và kinh nghiệm trong việc quản lý.

➤ **Một số hợp đồng sẽ triển khai trong thời gian tới**

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Theo như đúng định hướng phát triển kinh doanh thương mại mà Công ty đã xây dựng, Công ty sẽ tiếp tục phát triển đa dạng hóa các mặt hàng để đáp ứng nhanh các nhu cầu của khách hàng tại địa bàn. Cụ thể Công ty đã tiến hành làm việc với nhiều nhà cung cấp và đến thời điểm thích hợp sẽ ký hợp đồng với những đối tác sau đây:

STT	Tên nhà Cung cấp	Địa chỉ	Sản phẩm
1	Công ty Đầu tư Minh Văn Anh	Quận Gò Vấp, TP.HCM	Đồng
2	Công ty TNHH dịch vụ và vật liệu xây dựng Toàn Thắng	Số 121-123 đường Tô Hiệu, Q. Hà Đông, TP Hà Nội	Quặng sắt
3	Công ty CP Đông Thiên Phú Miền Nam	Quận Bình Chánh, TP.HCM	Thép
4	Sở GTVT Tỉnh Hải Dương	79 Bạch Đằng, Phường Trần Phú, TP Hải Dương	Sắt hạch

(Nguồn: Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành)

Đối với các đơn hàng đầu ra, Công ty đã tính toán dựa trên bản kế hoạch phát triển thị trường, cụ thể những đối tác cũ vẫn có nhu cầu nhập những đơn hàng lớn từ Công ty, Công ty cũng tích cực tìm kiếm và phát thêm các khách hàng mới có nhu cầu sử dụng sản phẩm của Công ty.

Dựa trên chiến lược, định hướng phát triển đã đề ra của Công ty, Ban Lãnh đạo Công ty tin tưởng rằng Công ty sẽ hoàn thành được các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2021 được HĐQT đề ra để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng

Không có

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Tuân thủ pháp luật:

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông đã được quy định cụ thể tại Điều lệ của Công ty.

- Quản lý, công tác tổ chức:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

Hoàn thiện, củng cố công tác tổ chức và hoạt động của Công ty với mô hình Công ty cổ phần, nâng cao trách nhiệm và tính chủ động của CBCNV, đảm bảo sự phát triển ổn định bền vững, lâu dài.

Duy trì, nâng cao hệ thống quản lý chất lượng hiện có cho phù hợp yêu cầu về sản phẩm và chất lượng công trình.

- **Tài chính:**

Tích cực tạo dựng hình ảnh, vị thế về tài chính nhằm thu hút sự quan tâm của nhà đầu tư, khách hàng về Công ty và sản phẩm dịch vụ của Công ty khi tham gia niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Xây dựng cơ chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, phục vụ nhu cầu thông tin tài chính cho tất cả các đối tượng.

Tiến hành liên doanh, liên kết trong và ngoài nước để nghiên cứu các sản phẩm mới.

- **Hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Trong những năm tới, Công ty sẽ tăng cường đầu tư thiết bị máy móc, áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng phục vụ trong quá trình đào tạo, sát hạch và nâng cao chất lượng sản phẩm mà Công ty phân phối và giảm chi phí.

Tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị, quảng bá hình ảnh Công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Mở rộng thị phần mới, tăng cường quan hệ và chăm sóc khách hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục làm tốt công tác thị trường, duy trì thường xuyên mối thông tin quan hệ để làm tốt công tác khách hàng đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Tiếp tục hoàn thiện các chương trình tăng cường quản lý đào tạo, quản lý kỹ thuật, quản lý kinh doanh, giữ gìn tốt phương tiện, máy móc thiết bị và chỉ đạo thực hiện tốt các quy trình quy phạm trong bảo quản, vận hành, đảm bảo an toàn về phương tiện, con người và môi trường.

Duy trì hiệu quả hoạt động, kinh doanh, hạn chế rủi ro, đảm bảo về yêu cầu an toàn lao động, cũng như quan tâm đúng mức về yếu tố bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên...

- **Phát triển nguồn nhân lực:**

Công ty chú trọng đào tạo nguồn nhân lực cả về mặt chất lượng và số lượng. Ưu tiên tuyển dụng các lao động trực tiếp có tay nghề vững, cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn đáp ứng yêu cầu của công việc trong điều kiện hội nhập kinh tế. Đồng thời trẻ hóa lực lượng cán bộ trong Công ty.

Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV, thực hiện tốt các chính sách, chế độ với người lao động, tạo điều kiện để mọi người hoàn thành tốt công tác, nhiệm vụ.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị

1.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty gồm các thành viên sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phan Quang Tiệp	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên HĐQT độc lập
3	Tạ Thanh Phương	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
4	Trần Ngọc Mai	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Ban KTNB

1.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

1) Ông: Phan Quang Tiệp – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : **Phan Quang Tiệp**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/09/1985
- Nơi sinh : Thái Bình
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu : Quang Bình, Kiến Xương, Thái Bình
thường trú hiện nay
- Số CMND số : 151484211
Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Bình
Ngày cấp: 02/12/2013
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật
- Chức vụ đang nắm giữ tại : Chủ tịch HĐQT
Công ty đại chúng
- Chức vụ đang nắm giữ tại : Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

tổ chức khác

Đông Thiên Phú Hưng Yên

11. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2010 - 2017	Công ty TNHH IROM BLIV	Phó phòng pháp chế
2018 - 2019	CTCP Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ.
8/2020 - nay	Công ty CP Đông Thiên Phú Hưng Yên	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
1/2020 - nay	Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Chủ tịch Hội đồng quản trị

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng: 1.092.800 cổ phần, chiếm 13,660% tổng số cổ phần của Công ty.

- Sở hữu cá nhân: 1.090.000 cổ phần, chiếm 13,625% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 2.800 cổ phần, chiếm 0,035% tổng số cổ phần của Công ty

Bà Nguyễn Thị Minh – mối quan hệ: Chị dâu; SLCP nắm giữ: 2.800 cổ phần

14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao của HĐQT

16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

2) Bà: Nguyễn Thị Thanh Hương – Thành viên HĐQT độc lập

1. Họ và tên : **Nguyễn Thị Thanh Hương**
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 09/10/1973
4. Nơi sinh : Hải Phòng
5. Quốc tịch : Việt Nam

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường : A4 TT Ủy ban KHXH, phường Cống Vị, quận
trú hiện nay Ba Đình, Hà Nội
7. Số CMND số : 03117300030
Nơi cấp: Cục CSDKQL và DLQG về dân cư.
Ngày cấp: 17/06/2015
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân ngoại ngữ
9. Chức vụ đang nắm giữ tại : Thành viên HĐQT độc lập
Công ty đại chúng
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ : Không
chức khác
11. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
9/1995 – 2/1996	VP đại diện COCO JAPAN CORP	Thư ký điều hành
04/1996 – 02/1998	VP đại diện Công ty ROEHLIG	Quản lý đơn hàng
03/1998 – 05/2009	Tập đoàn SOHACO	Trưởng phòng HCNS
06/2009 – 08/2010	Công ty Nguyệt Loan	Phó Giám đốc
10/2010 – 05/2013	Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Hải	Giám đốc khối HCNS
12/2013 – 06/2017	Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiên Thành	Phó Tổng giám đốc phụ trách nội chính
2018 – 07/2019	Làm tư vấn độc lập	
08/8/2019 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Thành viên HĐQT độc lập

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng:
50.000 cổ phần, chiếm 0,63% tổng cổ sở phần của Công ty.
- Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần, chiếm 0,63% tổng số cổ phần của Công ty

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: không

14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao của HĐQT

16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

3) Bà: Tạ Thanh Phương – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

1. Họ và tên : **Tạ Thanh Phương**
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 02/3/1980
4. Nơi sinh : Bắc Giang
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Tổ dân phố Vườn Dâu, Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội
7. Số CMND số : 024180000128
Nơi cấp: Cục CSDKQL và DLQG về dân cư
Ngày cấp: 20/4/2015
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân Quản trị kinh doanh
9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty đại chúng : Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty kiêm Phó giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch lái xe
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
11. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2002 – 09/2005	Trường Đào tạo Công nhân Kỹ thuật và Lao động Xuất khẩu – Giao thông Vận tải – Công ty Hợp tác Lao động nước ngoài – Bộ Giao thông vận tải	Nhân viên Phòng Tài chính Kế toán; Ban Đào tạo Lái xe
09/2005 – 04/2006	Trường Đào tạo Công nhân Kỹ thuật và Lao	Thành viên Ban

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

	động Xuất khẩu – Giao thông Vận tải – Công ty Hợp tác Lao động nước ngoài – Bộ Giao thông vận tải	Đào tạo Lái xe
05/2006 – 10/2008	Trường Đào tạo Công nhân Kỹ thuật và Lao động Xuất khẩu – Giao thông Vận tải – Công ty Hợp tác Lao động nước ngoài – Bộ Giao thông vận tải	Phó Phòng Tài chính – Tổ chức hành chính
10/2008 – 10/2009	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ LOD	Phó Phòng Đào tạo
10/2009 – 11/2017	Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật – Công nghệ LOD	Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lái xe
06/2018 – 01/2019	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Phó Giám đốc Công ty kiêm Phó Giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe
06/2019 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty kiêm Phó giám đốc Trung tâm Dạy nghề và Sát hạch Lái xe

12. Hành vi vi phạm pháp : Không luật

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng: 50.000 cổ phần, chiếm 0,63% tổng cổ sở phần của Công ty

- Sở hữu cá nhân: 50.000 cổ phần, chiếm 0,63% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần của Công ty

14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao của HĐQT và Ban điều hành

16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

4) Bà: Trần Ngọc Mai – Thành viên HĐQT không điều hành

1. Họ và tên : **Trần Ngọc Mai**
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 18/12/1989
4. Nơi sinh : Hải Dương
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : 17A Bắc Kinh, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hải Dương, Hải Dương.
7. Số CMND số : 142498734
Nơi cấp: CA tỉnh Hải Dương
Ngày cấp: 11/03/2015
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty đại chúng : Thành viên HĐQT không điều hành
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
11. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2013 – 09/2014	Văn phòng Công chứng	Nhân viên hành chính
11/2014 – 2017	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Nhân viên hành chính
12/2017 – nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1.000.000 cổ phần, chiếm 12,5% tổng cổ sở phần của Công ty

- Sở hữu cá nhân: 1.000.000 cổ phần, chiếm 12,5% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao của HĐQT

16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

5) Ông: Nguyễn Anh Tuấn – Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban KTNB

1. Họ và tên : **Nguyễn Anh Tuấn**
2. Giới tính : Nam
3. Ngày sinh : 14/09/1980
4. Nơi sinh : Hà Nội
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Số nhà 22, ngõ 30, Tổ dân phố 2, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội
7. Số CMND số : 111539474
Nơi cấp: CA Hà Nội
Ngày cấp: 18/11/2013
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế - chuyên ngành: Kế toán – Kiểm toán
9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty đại chúng : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Trưởng ban KTNB
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
11. Quá trình công tác :

Thời gian	Chức vụ	Chức vụ
08/2002 – 04/2004	Liên hiệp Nghiên cứu, Ứng dụng hóa	Kế toán trưởng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

	học công nghệ và Kỹ thuật Việt Nam	
05/2004 – 02/2005	Công ty Cổ phần Sông Potomac	Kế toán tổng hợp
03/2005 – 05/2006	Công ty Cổ phần giải trí Nét Chùa	Kế toán tổng hợp
06/2006 – 04/2007	Công ty Cổ phần giải trí Nét Chùa	Kế toán tổng hợp
07/2007 – 08/2013	Công ty Cổ phần Thanh toán điện tử Việt	Kế toán trưởng
10/2013 – 8/2014	Công ty Cổ phần Zopost	Trưởng phòng tài chính kế toán
06/2015 – 08/2018	Chi nhánh – Công ty TNHH dịch vụ thực phẩm giải khát Cánh Diều Xanh	Kế toán trưởng
06/2015 – 08/2018	Chi nhánh Hà Nội – Công ty TNHH thực phẩm và giải khát Việt Nam	Trưởng Phòng tài chính kế toán
18/11/2019 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng ban KTNB

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng cổ sở phần của Công ty.

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao HĐQT và Ban KTNB

16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

2. Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Ủy ban Kiểm toán của Công ty gồm các thành viên sau:

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng Ban KTNB
2	Phạm Thị Duân	Thành viên Ban KTNB
3	Nguyễn Thị Phương Nhung	Thành viên Ban KTNB

1) Ông: Nguyễn Anh Tuấn (đã nêu ở mục 1.5)

2) Bà: Phạm Thị Duân – Thành viên Ban KTNB

- Họ và tên : **Phạm Thị Duân**
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 28/05/1985
- Nơi sinh : Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Xã Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
- Số CMND số : 030185006297
Nơi cấp: Cục CSDKQL và DLQG về dân cư
Ngày cấp: 30/06/2017
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty đại chúng : Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
04/2009 - 06/2011	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng hạ tầng Bắc Hà	Nhân viên phụ trách quỹ
08/2011 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng:
0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty.
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không
15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao Ban KTNB
16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

3) Bà: Nguyễn Thị Phương Nhung – Thành viên Ban KTNB

1. Họ và tên : **Nguyễn Thị Phương Nhung**
2. Giới tính : Nữ
3. Ngày sinh : 24/08/1979
4. Nơi sinh : Hải Dương
5. Quốc tịch : Việt Nam
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Số 6 – Phố Ga – phường Nguyễn Trãi – thành phố Hải Dương
7. Số CMND số : 141939549
Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương
Ngày cấp: 28/02/2008
8. Trình độ chuyên môn : Cử nhân kế toán
9. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty đại chúng : Thành viên Ban kiểm toán nội bộ kiêm Nhân viên kế toán
10. Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
11. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất	Nhân viên kế toán

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

	Lập Phương Thành	
2018 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Thành viên Ban KTNB

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng:
0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
 - Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
 - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần
14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không
15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Thù lao Ban KTNB
16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

3. Tổng giám đốc và người quản lý khác

3.1. Bà: Tạ Thanh Phương – Tổng giám đốc (đã nêu ở mục 1.3)

3.2. Ông: Nguyễn Danh Thủy – Kế toán trưởng

- Họ và tên : Nguyễn Danh Thủy
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 06/4/1981
- Nơi sinh : Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay : Số 4/4/128 Phố Việt Hòa – phường Việt Hòa – Hải Dương
- Số CMND số : 030081005401
Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương
Ngày cấp: 23/3/2018
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính kế toán
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty đại chúng : Kế toán trưởng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

10. Chức vụ đang nắm giữ tại : Không
tổ chức khác

11. Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1/2006 – 10/2009	Công ty TNHH Tungyang	Kế toán giá thành
11/2009 – 11/2012	Công ty TNHH tư vấn kiểm toán Anh	Trợ lý kiểm toán
12/2012 – 12/2013	Công ty Cổ phần Silroad Hà Nội	Kế toán trưởng
1/2014 – 9/2015	Công ty Cổ phần Xây Lắp Cứu Long – Nhà máy chế biến gỗ xuất khẩu	Kế toán trưởng
01/2016 - nay	Công ty Cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành	Kế toán trưởng

12. Hành vi vi phạm pháp luật : Không

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty đại chúng:
0 cổ phần, chiếm 0% tổng cổ sở phần của Công ty.

- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần của Công ty
- Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phần

14. Các khoản nợ đối với Công ty đại chúng: Không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty đại chúng: Theo quy định Công ty.

16. Lợi ích liên quan với lợi ích Công ty đại chúng: Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Tháng 05/2020, Công ty đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động tuân thủ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ mẫu quy định tại Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng.

Để tăng cường kế hoạch quản trị công ty, Công ty đã triển khai xây dựng các quy chế quản trị Công ty phù hợp với các quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng và Điều lệ Công ty ban hành ngày 14/05/2020. Các quy định nhằm mục tiêu

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ và cán bộ quản lý của Công ty. Quy chế quản trị cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty của Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành. Các nguyên tắc quản trị công ty được Công ty xây dựng trong quy chế quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của Công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban Kiểm toán nội bộ lãnh đạo và kiểm soát Công ty có hiệu quả.

5. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu tại 05/01/2021	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại 05/01/2021	Mối quan hệ với CĐNB
I	Hội đồng quản trị					
1	Phan Quang Tiệp		Chủ tịch HĐQT	1.090.000	13,625%	
1.1	Phan Văn Lân			0	0	Bố đẻ
1.2	Lê Thị Lan			0	0	Mẹ đẻ
1.3	Phan Tiến Vinh			0	0	Em trai ruột
1.4	Nguyễn Thị Trang			0	0	Vợ
1.5	Nguyễn Đăng Bình			0	0	Bố vợ
1.6	Nguyễn Thị Thu			0	0	Mẹ vợ
1.7	Phan Trung Dũng			0	0	Con đẻ
1.8	Phan Trung Hiếu			0	0	Con đẻ
1.9	Nguyễn Trí Tùng			0	0	Anh rể
1.10	Nguyễn Thị Minh			2.800	0,035%	Chị dâu
1.11	Công ty cổ phần Đông Thiên Phú			0	0	Chủ tịch HĐQT

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

	Hung Yên					kiêm GD
2	Nguyễn Thị Thanh Hương		Ủy viên HĐQT	50.000	0,63%	
2.1	Nguyễn Duy Tháp			0	0	Bố đẻ
2.2	Nguyễn Thị Thúc			0	0	Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Huy Thúc			0	0	Bố chồng
2.4	Vũ Thị Sửu			0	0	Mẹ chồng
2.5	Nguyễn Văn Tú			0	0	Chồng
2.6	Nguyễn Vũ Tiến			0	0	Con đẻ
2.7	Nguyễn Thu Hiền			0	0	Con đẻ
2.8	Nguyễn Duy Long			0	0	Anh ruột
2.9	Nguyễn Duy Phụng			0	0	Anh ruột
2.10	Lê Thị Hồng			0	0	Chị dâu
2.11	Nguyễn Thị Hồng			0	0	Chị ruột
2.12	Nguyễn Văn Vinh			0	0	Anh rể
2.13	Nguyễn Thị Hà			0	0	Chị ruột
2.14	Nguyễn Thị Loan			0	0	Chị ruột
3	Tạ Thanh Phương		Ủy viên HĐQT kiêm TGD	50.000	0,63%	
3.1	Nguyễn Khánh Chi			0	0	Chồng
3.2	Tạ Quang Luyện			0	0	Bố đẻ
3.3	Nguyễn Thị Việt			0	0	Mẹ đẻ
3.4	Nguyễn Văn Chí			0	0	Bố chồng
3.5	Nguyễn Thị Khanh			0	0	Mẹ chồng
3.6	Lê Vũ Quân			0	0	Anh rể
3.7	Tạ Thị Kim Chung			0	0	Chị gái
3.8	Nguyễn Chí Hào			0	0	Con đẻ
3.9	Nguyễn Tiến Dũng			0	0	Con đẻ
4	Trần Ngọc Mai		Ủy viên HĐQT	1.000.000	12,5%	
4.1	Trần Thanh Khoa			0	0	Bố đẻ
4.2	Lã Thị Thu La			0	0	Mẹ đẻ
4.3	Trịnh Ngọc Quang			0	0	Chồng

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

4.4	Trịnh Phương Linh			0	0	Con
4.5	Trịnh Huyền Khánh			0	0	Con
4.6	Trịnh Minh Quân			0	0	Con
4.7	Trần Bảo Ngọc			0	0	Em trai
5	Nguyễn Anh Tuấn		Ủy viên HĐQT kiêm TB KTNB	0	0%	
5.1	Nguyễn Hữu Quý			0	0	Bố đẻ
5.2	Ngô Thị Miến			0	0	Mẹ đẻ
5.3	Lê Phương Liên			0	0	Vợ
5.4	Nguyễn Lê Nhật Anh			0	0	Con
5.5	Nguyễn Lê Hải Lâm			0	0	Con
5.6	Nguyễn Lê Tùng Lâm			0	0	Con
5.7	Nguyễn Thị Thu Hằng			0	0	Em gái
II	Ban Tổng giám đốc					
1	Tạ Thanh Phương (Như trên)		Tổng Giám đốc	50.000	0,63%	
III	Ban Kiểm toán nội bộ					
1	Nguyễn Anh Tuấn (Như trên)		Ủy viên HĐQT kiêm TB KTNB	0	0%	
2	Phạm Thị Duân		Thành viên ban KTNB	0	0%	
2.1	Nguyễn Văn San			0	0	Chồng
2.2	Nguyễn Mạnh Hùng			0	0	Con
2.3	Nguyễn Minh Hiền			0	0	Con
2.4	Phạm Đức Diễm			0	0	Bố đẻ
2.5	Nguyễn Thị Cung			0	0	Mẹ đẻ
2.6	Phạm Thị Thùy			0	0	Chị ruột
2.7	Phạm Thị My			0	0	Chị ruột
2.8	Phạm Thị Thắm			0	0	Chị ruột

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

2.9	Phạm Thị Luân			0	0	Em ruột
2.11	Nguyễn Văn Giang			0	0	Anh Chồng
3	Nguyễn Thị Phương Nhung		Thành viên ban KTNB	0	0%	
3.1	Đinh Hữu Tuấn Kiệt			0	0	Con
3.2	Nguyễn Bảo Ngọc			0	0	Con
3.3	Nguyễn Tấn Trinh			0	0	Bố đẻ
3.4	Doãn Thị Bính			0	0	Mẹ đẻ
3.5	Nguyễn Thị Thanh Thủy			0	0	Chị gái
3.6	Nguyễn Văn Thiện			0	0	Anh rể
IV	Kế toán trưởng					
1	Nguyễn Danh Thủy		Kế toán trưởng	0	0%	
1.1	Nguyễn Danh Lân			0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Nhân			0	0	Mẹ đẻ
1.3	Lang Văn Khun			0	0	Bố vợ
1.4	Hà Thị Thuận			0	0	Mẹ vợ
1.5	Nguyễn Danh Tâm			0	0	Anh trai
1.6	Nguyễn Thị Nhiên			0	0	Chị dâu
1.7	Nguyễn Thị Đức			0	0	Chị gái
1.8	Nguyễn Huy Huynh			0	0	Anh rể
1.9	Nguyễn Danh Chính			0	0	Anh trai
1.10	Trương Thị Toàn			0	0	Chị dâu
1.11	Nguyễn Danh Quyền			0	0	Anh trai
1.12	Cao Thị Dung			0	0	Chị dâu
1.13	Nguyễn Danh Thiện			0	0	Anh trai
1.14	Kiều Thị Thắm			0	0	Chị dâu
1.15	Lang Thị Tâm			0	0	Vợ
1.16	Nguyễn Bảo Ngọc			0	0	Con
V	Người được ủy quyền công bố thông tin					
1	Nguyễn Đức Tuấn		Người được ủy quyền	0	0%	

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

			CBTT			
1.1	Nguyễn Thị Hà			0	0	Mẹ đẻ
1.2	Nguyễn Tiến Thành			0	0	Anh ruột
1.3	Nguyễn Đức Đô			0	0	Anh ruột
1.4	Nguyễn Đức Tâm			0	0	Anh ruột
1.5	Nguyễn Thị Thái			0	0	Vợ
1.6	Nguyễn Anh Kiệt			0	0	Con đẻ
1.7	Nguyễn Thị Ly			0	0	Mẹ vợ

6. Các giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định

- ❖ **Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan như sau:**

	<u>Năm 2020</u>	<u>Năm 2019</u>
Bà Tạ Thanh Phương - Tổng Giám đốc		
+ Tạm ứng	18.543.000.000	-
+ Hoàn ứng	18.543.000.000	-

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm 2020</u>	<u>Năm 2019</u>
Tiền lương	291.152.012	211.271.832
Cộng	291.152.012	211.271.832

- ❖ **Giao dịch với các bên liên quan khác:**

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty cổ phần Đông Thiên Phú Hưng Yên	Ông Phan Quang Tiệp – Chủ tịch HĐQT đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Đông Thiên Phú Hưng Yên

Tại ngày 31/12/2020, số dư công nợ với các bên liên quan khác như sau:

	<u>31/12/2020</u>	<u>01/01/2020</u>
Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.200.000.000	-
Công ty CP Đông Thiên Phú Hưng Yên	2.200.000.000	-
Cộng	2.200.000.000	-

III. CAM KẾT

Các thông tin trên do Công ty cổ phần Thương mại và Sản xuất Lập Phương Thành cung cấp và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của Bản công bố thông tin này.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Tạ Thanh Phương

Phụ lục:

1. Phụ lục I: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15
2. Phụ lục II: Điều lệ Công ty
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020